

Số 1361 /HĐLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam
Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Đậu Vĩnh Phương Uyên** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 31 tháng 5 năm 1999 tại Nghệ An.

Địa chỉ thường trú: Khối Trung Hòa 1, phường Lê Mao, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 040199014684, cấp ngày 10 tháng 8 năm 2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Có thời hạn 12 tháng
- Từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 31 tháng 3 năm 2023.
- Địa điểm làm việc: Khoa Giáo dục đại cương và Nghiệp vụ sư phạm.
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương 85% hệ số 2,34 (bậc 1); từ ngày 01/4/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bổ trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

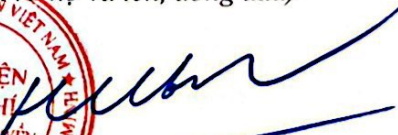
NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Ký, ghi rõ họ và tên)


Đâu Vĩnh Phương Uyên

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

THE DEGREE OF BACHELOR

PHILOLOGY AND EDUCATION

HANOI NATIONAL UNIVERSITY OF EDUCATION
has conferred

Upon: *Ms* **DAU VINH PHUONG UYEN**

Date of birth: **31/05/1999**

Degree classification: **EXCELLENT**

Given under the seal of
Hanoi National University of Education



Reg. No: 14/QĐ1712_21CQ2K67



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

BẰNG CỬ NHÂN

SƯ PHẠM NGỮ VĂN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM HÀ NỘI
cấp

Cho: *Bà* **ĐÀU VINH PHUONG UYEN**

Ngày sinh: **31/05/1999 - 06 - 2021**

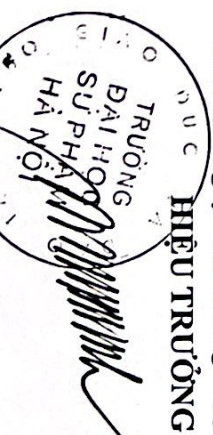
Hạng tốt nghiệp: **XUẤT SẮC**
Số chứng thực: **2182905**.....SCT/BS

Phạm Bá Dương
CÔNG CHỨNG



Số hiệu: C 007749

GS.TS NGUYỄN VĂN MINH



Hà Nội, ngày **21 tháng 05 năm 2021**

Số vào sổ gốc cấp văn bằng: 14/QĐ1712_21CQ2K67

PHỤ LỤC VĂN BẰNG

(Kèm theo bằng cử nhân số hiệu C007749)

Họ và tên: **Đậu Vinh Phương Uyên**

Ngày sinh: **31/05/1999**

Mã sinh viên: **675601157**

Khoá học: **67 (2017-2021)**

Ngày nhập học: **17/08/2017**

Năm tốt nghiệp: **2021**

Hình thức đào tạo: **Chính quy tập trung**

Trình độ đào tạo: **Đại học**

Ngành học: **Sư phạm Ngữ Văn (Chất lượng cao)**

Ngành học: Sư phạm Ngữ Văn (Chất lượng cao)									
TT	Tên học phần	Số TC	Điểm	Điểm chữ	TT	Tên học phần	Số TC	Điểm	Điểm chữ
Năm học : 2017-2018									
1	Tiếng Anh 1 - A2	4	8.6	A	2	Tiếng Anh 2 - A2	3	8.5	A
3	NLCB của CN Mác-Lênin-phần 1	2	8.1	B+	4	Tâm lí học giáo dục	4	8.1	B+
5	Giáo dục học	3	8.7	A	6	Văn học dân gian	5	9.4	A
7	Dẫn luận Văn học trung đại Việt Nam	3	8.7	A	8	Nhập môn Lí luận văn học	3	8.5	A
9	Dẫn luận NNH và Ngữ âm học tiếng Việt	2	8.5	A	10	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	9.1	A
11	Cơ sở ngôn ngữ văn tự Hán Nôm	2	8.5	A	12	Các thể loại và tác gia tiêu biểu VH châu Á	4	8.8	A
Năm học : 2018-2019									
13	Rèn luyện NVSP thường xuyên	3	8.7	A	14	Tiếng Anh 3 - A2	3	9	A
15	NLCB của CN Mác-Lênin-phần 2	3	6.7	C+	16	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	9.1	A
17	Thực hành kỹ năng giáo dục	2	9.6	A	18	Giáo tiếp sư phạm	2	8.8	A
19	Thực hành dạy học tại trường sư phạm	3	9.3	A	20	HTTL và ngôn ngữ văn học trung đại VN	2	7.8	B+
21	K/hướng VH và loại hình t/g VHTĐ VN	4	9.3	A	22	Tư tưởng Hồ Chí Minh và trong SD	2	8.8	A
23	Mình giải v/b Hán văn Tr.Hoa theo loại thể	3	9	A	24	Mình giải v/b Hán văn VN theo loại thể	3	8.4	B+
25	Lí luận chung về PPDH ngữ văn	2	9	A	Số chứng thực: 2.4.8.2.9 Quyển 5 SCT/BS				
Năm học : 2019-2020									
26	Đường lối CM của ĐCS Việt Nam	3	8.5	A	27	Kiểm tra đánh giá trong giáo dục	3	9.7	A
28	Dẫn luận VHVN hiện đại từ 1900 đến nay	2	7.6	B	29	HTTL và t.gia t.biểu VHVNNHĐ 1900-1945	5	9	A
30	Tác phẩm và thể loại văn học	3	8.2	B+	31	Hoạt động giao tiếp bằng tiếng Việt	2	8.8	A
32	Ngữ pháp T.Việt từ lý thuyết đến sử dụng	5	9.4	A	33	Các t.loại và t.gia tiêu biểu VH Tây Âu-Mỹ	4	9.1	A
34	Các t.loại và t.gia tiêu biểu VH Đ.Âu-Nga	3	8.4	B+	35	PP phát triển năng lực ngữ văn của h/s	3	8.5	A
36	Tiếp nhận văn học	2	8.8	A	37	Tiểu thuyết Việt Nam thế kỷ XX	2	9.1	A
38	Từ Hán Việt và dạy học từ Hán Việt	2	9.1	A	39	T.gia, t.phẩm VHNN trong nhà trường	2	9.3	A
Năm học : 2020-2021									
40	Thực tập sư phạm I	3	9.9	A	41	Thực tập sư phạm II	3	9.9	A
42	HTTL và t.gia t.biểu VHVN h/đ 1945-nay	4	9.1	A	43	Tiến trình văn học	2	8.5	A
44	Phong cách học và ngôn ngữ văn học	5	8.8	A	45	Phát triển năng lực dạy học ngữ văn	3	9	A
46	PT chương trình ngữ văn nhà trường	2	10	A	47	Khoá luận tốt nghiệp hoặc tương đương	6	10	A

Điểm TBC học tập theo thang điểm 4: **3.89**

Điểm TBC học tập theo thang điểm 10: **8.89**

Xếp loại tốt nghiệp: **Xuất sắc**

Xếp loại rèn luyện: **Xuất sắc**

Tổng số tín chỉ: **140**



Hà Nội, ngày 21 tháng 05 năm 2021
HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM
HÀ NỘI
GS.TS. Nguyễn Văn Minh

CÔNG CHỨNG VIÊN
Phạm Bá Duyên



Dau Vinh Phuong Uyen

Name

187696555

Identification
Number

1999/05/31

Date of Birth
(yyyy/mm/dd)

2021/04/11

Test Date
(yyyy/mm/dd)

2023/04/11

Valid Until
(yyyy/mm/dd)

LISTENING

Your score

410

5 495

READING

Your score

320

5 495

TOTAL
SCORE

730

Official Representatives of ETS: IIG Vietnam IIG Education Laos IIG Education Cambodia IIG Education Myanmar

VN2001

Copyright © 2018 by Educational Testing Service. All rights reserved. ETS, the ETS logos, and TOEIC are registered trademarks of Educational Testing Service.

Detach Here

LISTENING

Your scaled score is between 400 and 495. Test takers who score around 400 typically have the following strengths:

- They can infer the central idea, purpose, and basic context of short spoken exchanges across a broad range of vocabulary, even when conversational responses are indirect or not easy to predict.
- They can infer the central idea, purpose, and basic context of extended spoken texts across a broad range of vocabulary. They can do this even when the information is not supported by repetition or paraphrase and when it is necessary to connect information across the text.
- They can understand details in short spoken exchanges, even when negative constructions are present, when the language is syntactically complex, or when difficult vocabulary is used.
- They can understand details in extended spoken texts, even when it is necessary to connect information across the text and when this information is not supported by repetition. They can understand details when the information is paraphrased or when negative constructions are present.

To see weaknesses typical of test takers who score around 400, see the "Proficiency Description Table."

READING

Your scaled score is between 250 and 350. Test takers who score around 250 typically have the following strengths:

- They can make simple inferences based on a limited amount of text.
- They can locate the correct answer to a factual question when the language of the text matches the information that is required. They can sometimes answer a factual question when the answer is a simple paraphrase of the information in the text.
- They can sometimes connect information within one or two sentences.
- They can understand easy vocabulary, and they can sometimes understand medium-level vocabulary.
- They can understand common, rule-based grammatical structures. They can make correct grammatical choices, even when other features of language, such as difficult vocabulary or the need to connect information, are present.

To see weaknesses typical of test takers who score around 250, see the "Proficiency Description Table." If your performance is closer to 350, you should also review the descriptors for test takers who score around 350.

Ngày: 17-06-2021

Số chứng thực: 24667 Quyển số: SCT/BS

ABILITIES MEASURED

PERCENT CORRECT OF
ABILITIES MEASURED

0% 100% Your Percentage

ABILITIES MEASURED

PERCENT CORRECT OF
ABILITIES MEASURED

0% 100% Your Percentage

Can infer gist, purpose and basic context based on information that is explicitly stated in short spoken texts	0% 87 100%
Can infer gist, purpose and basic context based on information that is explicitly stated in extended spoken texts	0% 77 100%
Can understand details in short spoken texts	0% 86 100%
Can understand details in extended spoken texts	0% 82 100%

Can make inferences based on information in written texts	0% 60 100%
Can locate and understand specific information in written texts	0% 50 100%
Can connect information across multiple sentences in a single written text and across texts	0% 65 100%
Can understand vocabulary in written texts	0% 75 100%
Can understand grammar in written texts	0% 80 100%

* Proficiency Description Table can be found on our web site: www.ets.org/toEIC

HOW TO READ YOUR SCORE REPORT

Percent Correct of Abilities Measured:

Percentage of items you answered correctly on this test form for each one of the Abilities Measured. Your performance on questions testing these abilities cannot be compared to the performance of Test takers who take other forms or to your own performance on other test forms.

Note: TOEIC scores more than two years old cannot be reported or validated.

Số 4662 /HĐLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 8 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 9019-QĐ/HVCTQG ngày 29/4/2022 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Đỗ Thị Thanh Huyền** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 12 tháng 9 năm 1997 tại Nam Định.

Địa chỉ thường trú: Xóm 2, Hải Trung, Hải Hậu, Nam Định.

Số CMND/CCCD: 036197001382, cấp ngày 10 tháng 5 năm 2021 tại Cục

Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Có thời hạn 12 tháng
Từ ngày 01 tháng 9 năm 2022 đến ngày 31 tháng 8 năm 2023.
- Địa điểm làm việc: Khoa Xây dựng Đảng.
- Chức danh chuyên môn: Chuyên viên (Văn phòng khoa).
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương 85% hệ số 2,67 (bậc 2); từ ngày 01/9/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

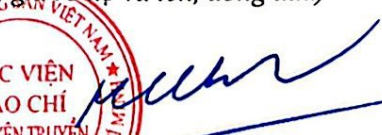
Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 9 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Đỗ Thị Thanh Huyền

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn

*

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Chứng nhận: **Đỗ Thị Thanh Huyền**

Sinh (ngày/ tháng/ năm): **12/9/1997**

Tại: **Nam Định**

Mã HV: **2688260045**



Là học viên lớp cao học Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước khóa 26.2A (2020-2022) hệ chính quy Không tập trung tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền, đã hoàn thành khóa học và bảo vệ thành công luận văn tốt nghiệp thạc sỹ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước. Tên đề tài: "*Công tác quản lý đảng viên là người theo đạo công giáo của Đảng bộ huyện hải Hậu, tỉnh Nam Định hiện nay*".

Cán bộ hướng dẫn khoa học: **PGS, TS. Nguyễn Văn Giang**

Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền chứng nhận kết quả bảo vệ luận văn và hoàn thành chương trình đào tạo theo đúng Quy chế.

Điểm trung bình chung học tập (Thang 10): **8.42**

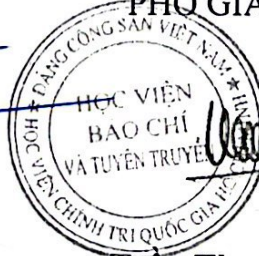
Kết quả bảo vệ: **9.5**



PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Thị Lú

**K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thanh Giang

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness



DIRECTOR
OF THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION
has conferred

THE DECREE OF BACHELOR PARTY DEVELOPMENT AND STATE GOVERNANCE

Upon: Ms DO THI THANH HUYEN
Date of birth: 12 September 1997
Grade: Very good

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

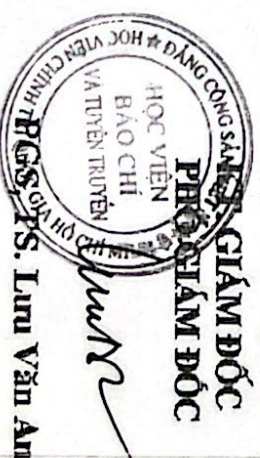


GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
cấp

BẢNG CỬ NHÂN XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

Cho: Bà ĐỖ THỊ THANH HUYỀN
Ngày sinh: 12.9.1997
Hạng tốt nghiệp: Giỏi

Hanoi, 10 July 2020



Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 2020

Reg. No: CQ.2020_0604

Số hiệu: 016848

CQ.2020_0604

PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Ban

BẢN SAO

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**CHỨNG CHỈ
TIN HỌC ỨNG DỤNG**

Chứng kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản

Cấp cho: **ĐỖ THỊ THANH HUỖN**

Sinh ngày: 12/9/1997 Nơi sinh: Nam Định

Đã hoàn thành khóa học từ ngày 27... tháng 8... năm 2018 đến ngày 11... tháng 11... năm 2018

Hội đồng kiểm tra: Học viên Bảo chí và Tuyên truyền

Xếp loại: **Khá**

Hà Nội, Ngày 27 tháng 12 năm 2019



[Signature]
P.8. TS. Mai Đức Ngọc

Số hiệu: AIC/2856

Số vào sổ cấp chứng chỉ: CDRDS/2019.728

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 2231, Quyển số: 02, SCT/BS

Ngày 9 tháng 4 năm 2021



**PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Ban**

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Quyết định số 1203/QĐ-BGDDT ngày 03/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Cấp

CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM

Cho: **Đỗ Thị Thanh Huyền**

Ngày sinh: 12.9.1997 Nơi sinh: Nam Định

Đã hoàn thành chương trình: Bồi dưỡng Nghiệp vụ sư phạm
(Có bảng điểm kèm theo)

Thời gian: Từ ngày 25/5/2020 đến ngày 30/6/2020

Tại: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Đặc loại: Giới

Vào sổ số:

BD.NVSPKI/2020.12

Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

CHỨNG THỰC

BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 2133, Quyển số: 02, SCT/BS
Ngày 9 tháng 01 năm 21

Hà Nội, ngày 19 tháng 8 năm 2020

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
PHÓ GIÁM ĐỐC

(Chữ ký)
TS. Phạm Minh Sơn



PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Ban

PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Ban

BẢN SAO

GIẤY CHỨNG NHẬN
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI
CHỨNG NHẬN:

Anh/Chị: Hoàng Nhật Anh

Ngày sinh: 26/11/1993

Giới tính: Nam

Đã tham dự kỳ thi Đánh giá năng lực Tiếng Anh tổ chức ngày 12/04/2022 tại Trường Đại học Hà Nội và đạt kết quả trình độ Bậc 4 theo Quyết định số 1001/QĐ-ĐHHN ngày 20/04/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hà Nội.

Kết quả chi tiết như sau:

Điểm Nghe	Điểm Đọc	Điểm Viết	Điểm Nói	Điểm TB
6.5	7	6	6	6.5

Giấy này chỉ có giá trị trong thời gian chờ cấp chứng chỉ. / 

Hà Nội, ngày 25 tháng 04 năm 2022

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG QL ĐÀO TẠO
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH:
Số chứng thực 2 7 3 8 Quyển 804 / 2 0 2 2 SCT/BS



TUQ. CHỦ TỊCH
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP - HỘ TỊCH
Vũ Thị Hòa



Bùi Việt Hoàn

BẢNG ĐIỂM

KÈM THEO BẢNG TỐT NGHIỆP THẠC SĨ SỐ: 003025

Họ và tên : Hoàng Nhật Anh Ngành : Chính trị học
Mã số HV : 2488210001 Chuyên ngành : Quản lý xã hội
Ngày sinh : 26/11/1993 Hệ đào tạo : Không tập trung
Nơi sinh : Liên Bang Nga Ngôn ngữ đào tạo : Tiếng Việt
Ngày nhập học : 21/05/2018 Khóa học : 24: 2018-2020

TT	Môn học	Mã số	Thời lượng (Tín chỉ)	Điểm môn học hệ 10	Điểm môn học hệ 4	Điểm chữ
1	Khoa học và nghệ thuật lãnh đạo quản lý	CHTT02002	2	7.0	3.0	B
2	Triết học	CHTM01001	4	6.5	2.5	C+
3	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	CHTG01002	2	6.3	2.0	C
4	Chính trị học nâng cao	CHCT01003	2	7.0	3.0	B
5	Ngoại ngữ	CHNN01004	6			MH
6	Lý luận cơ bản về nhà nước và pháp luật	CHNP02002	2	8.3	3.5	B+
7	Hệ thống chính trị đương đại	CHCT02002	2	7.5	3.0	B
8	Nguyên lý quản lý xã hội	CHNP02001	3	7.7	3.0	B
9	Lịch sử tư tưởng quản lý	CHNP02003	2	8.5	4.0	A
10	Chính sách xã hội và quản lý xã hội	CHNP03001	3	7.4	3.0	B
11	Công tác xã hội và an sinh xã hội	CHNP03002	3	7.2	3.0	B
12	Truyền thông đại chúng trong quản lý xã hội	CHNP03003	3	7.9	3.0	B
13	Quản lý các lĩnh vực xã hội	CHNP03004	3	7.9	3.0	B
14	Kiểm soát đối với các hoạt động quản lý xã hội	CHNP03005	3	8.2	3.5	B+
15	Quản lý sự thay đổi xã hội	CHNP03006	2	7.7	3.0	B
16	Phòng, chống tham nhũng	CHNP03007	3	8.4	3.5	B+

Điểm trung bình chung các môn học : Điểm hệ 10 : 7.56

Điểm hệ 4 : 3.05

Điểm bảo vệ luận văn : 7.9

Đề tài luận văn: Quản lý đội ngũ viên chức và người lao động của Trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn I hiện nay

Bảo vệ ngày 24/07/2020 tại Hội đồng chấm luận văn bao gồm:

1. PGS, TS. Nguyễn Vũ Tiến, Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Chủ tịch Hội đồng
2. PGS, TS. Lê Văn Trung, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh - Phản biện 1
3. PGS, TS. Ngô Thành Can, Học viện Hành chính quốc gia - Phản biện 2
4. TS. Vũ Thị Thu Quyên, Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Thư ký Hội đồng
5. PGS, TS. Hà Huy Phương, Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Ủy viên Hội đồng

CHÚNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH:

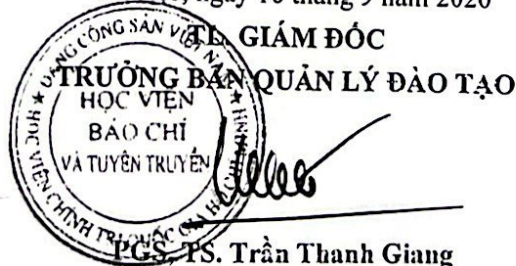
Số chứng thực: 2716 Quyển số: 1/2022 SCT/BS

Ngày: 26-04-2022



TUQ. CHỦ TỊCH
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP - HỘ TỊCH
Vũ Thị Hòa

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2020



PGS, TS. Trần Thanh Giang

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THE PRESIDENT

GIÁM ĐỐC

OF THE NATIONAL ACADEMY OF PUBLIC ADMINISTRATION

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA

(NAPA)

has conferred

cấp

THE DEGREE OF BACHELOR

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

PUBLIC MANAGEMENT

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC

Upon: *Mr Hoàng Nhật Minh*

Cho: Ông Hoàng Nhật Minh

Date of birth: 26 November 1993

CHỨNG THỰC BAN SAO ĐƯƠNG VỚI BAN CHỈ ĐẠO

Ngày sinh:

26/11/1993

Year of graduation: 2015

Số chứng thực:

27117-04/2022

Ngày:

26-04-2022

2015

Degree classification: Average good

Xếp loại tốt nghiệp:

Trung bình khá

Mode of study: Full-time

Hình thức đào tạo:

Chính quy

Hà Nội, 05 August 2015

Hà Nội, ngày 05 tháng 08 năm 2015



TUỔI CHỦ TỊCH
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP - HỘ TỊCH

Vũ Thị Hương

Số hiệu: 161481



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC THƯỜNG TRỰC

Reg. No: 12108 - CQ

Số vào sổ cấp bằng:

12108 - CQ

TS. LÊ NHƯ THẠNH

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness



DIRECTOR
OF THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION
confers

THE DEGREE OF MASTER

IN POLITICAL SCIENCE

Upon: *Mr Hoàng Nhật Anh*

Born on: 26.11.1993

Given under the seal of
Academy of Journalism and Communication

Serial number: 003025
Reference number: 2020/025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
cấp

BẰNG THẠC SĨ

CHÍNH TRỊ HỌC

Cho: *Ông Hoàng Nhật Anh*

Sinh ngày: 26.11.1993

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2020



PGS, TS. Lưu Văn An

CHUNG THỰC BAN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 273 Quyết số 4/202 QCT/BS

Ngày: 06-04-2022



Số hiệu: 003025

Số vào sổ cấp bằng: 2020/025

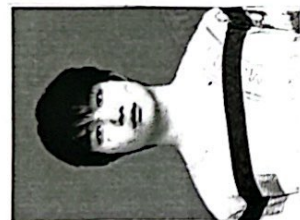
TUQ. CHỦ TỊCH
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP - HỘ TỊCH

Vũ Thị Hòa

CÔNG TY CỔ PHẦN TIN HỌC VT HÀ NỘI
TRUNG TÂM TIN HỌC VT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN



Ông/bà: Hoàng Nhật Anh

Sinh ngày: 26-11-1993 Tại: Hà Nội

Đã Hoàn Thành Khóa Học Thực Hành Tin Học

MS Office Word + Excel + Powerpoint

Đạt loại: Giới

Khóa ngày: 25 tháng 07 năm 2015

Đến ngày: 25 tháng 09 năm 2015

Hà nội, ngày 28 tháng 09 năm 2015

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VINH
CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

NGÀY : 23 -06- 2022

Số: VT/GCN-2015-422

Giám đốc

Trần Văn Thành

Số chứng thực: 97 2 9 Quyền số: 0 ISCT/BS



CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Xuân Vinh

Số 3295/HĐLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 9019-QĐ/HVCTQG ngày 29/4/2022 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là ông: **Hoàng Nhật Anh** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 26 tháng 11 năm 1993 tại CHLB Nga.

Địa chỉ thường trú: Số 2, ngách 85/15, phố 8/3, phường Quỳnh Mai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 227093000002, cấp ngày 07 tháng 4 năm 2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Có thời hạn 12 tháng
- Từ ngày 01 tháng 7 năm 2022 đến ngày 30 tháng 6 năm 2023.
- Địa điểm làm việc: Khoa Nhà nước và Pháp luật.
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương 85% hệ số 2,67 (bậc 2); từ ngày 01/7/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Az

Hùng Nhật Anh

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CERTIFICATE OF PROFICIENCY

CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ

In: **ENGLISH**

Ngôn ngữ: **Tiếng Anh**

Level: **4**

Bậc: **4**

HANOI UNIVERSITY

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ NỘI

This is to certify that

Cấp cho

Full name: **HOANG NHAT ANH**

Họ và tên: **HOÀNG NHẬT ANH**

Date of birth: **26 November 1993**

Ngày sinh: **26.11.1993**

Has taken the Foreign Language Proficiency Assessment Exam based on the 6-level Foreign Language Proficiency Framework for Vietnam

Đã tham dự kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam

Date of Exam: **12 April 2022**

Ngày thi: **12.04.2022**

Overall Score: **6.5/10**

Điểm thi: **6.5/10**

Listening: **6.5/10**

Reading: **7.0/10**

Nghe: **6.5/10**

Đọc: **7.0/10**

Speaking: **6.0/10**

Writing: **6.5/10**

Viết: **6.0/10**

Viết: **6.0/10**

Hanoi, 05 May 2022

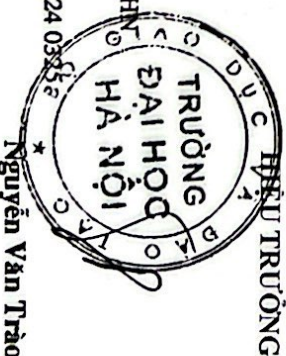
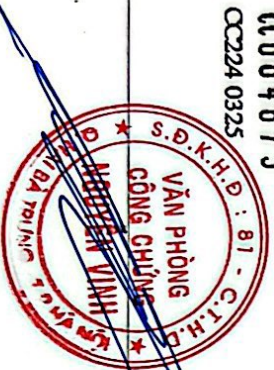
Hà Nội, ngày 05 tháng 05 năm 2022

NGÀY: **23-06-2022**

Số chứng thực: **9730** Quyển số: **01** SCT/BS

Decision number: **1171/QĐ-DHNN**
Certificate number: **CC004673**
Reference number: **CC224 0325**

Số Quyết định: **1171/QĐ-DHNN**
Số hiệu: **CC004673**
Số vào sổ cấp chứng chỉ: **CC224 0325**



CÔNG CHỨNG VIỆN
Nguyễn Xuân Vinh

Nguyễn Văn Trào

Số **1368** /HDLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày **30** tháng 3 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Hoàng Thị Lan Anh** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 07 tháng 4 năm 1987 tại Hải Dương.

Địa chỉ thường trú: Tổ dân phố số 1, Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 030187001532, cấp ngày 08 tháng 7 năm 2016 tại Cục Cảnh sát KĐQL cư trú và DLQG về dân cư.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Có thời hạn 12 tháng
Từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 31 tháng 3 năm 2023.
- Địa điểm làm việc: Khoa Xây dựng Đảng.
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương hệ số 3,00 (bậc 3); từ ngày 01/4/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

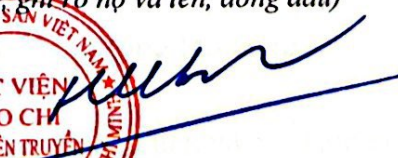
Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Hoàng Phú Lan Anh

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

DIRECTOR

GIÁM ĐỐC

THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

confers

cấp

THE DEGREE OF BACHELOR

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Danh hiệu: Bằng Cử nhân

Upon: (Mr, Ms) Ms. HOANG THI LAN ANH

Cho: HOÀNG THỊ LAN ANH

Born on: 07.04.1987

Giới tính: Nữ

Major in: Party Building and governance

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày, tháng, năm sinh: 07.04.1987

Ranking: Credit

Ngày: 09-06-2020 Ngành đào tạo: Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước

Mode of study: Full-time

Xếp loại tốt nghiệp: Khá

SỐ CHỨNG THỰC: 1841
Giấy thực tạo: Chính quy

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2010

GIÁM ĐỐC



Serial number: 00099545

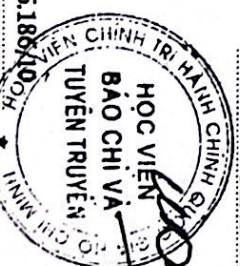
Reference number: 26.186/10



Số hiệu: 00099545

PHÓ TRƯỞNG HỌC VIỆN cấp bằng: 26.186/10

Phó Giáo sư



PGS.TS. Nguyễn Đình Đức

BỘ NỘI VỤ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NỘI VỤ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NỘI VỤ HÀ NỘI

Chúng nhận: Ông (Bà) **Hoàng Thị Lan Anh**

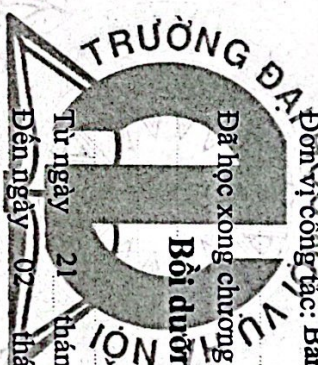
Sinh ngày **07** tháng **4** năm **1987**

Đơn vị công tác: Ban Tuyên giáo quận ủy Bắc Từ Liêm,

thành phố Hà Nội

Đã học xong chương trình:

Bồi dưỡng ngạch chuyên viên



Từ ngày **21** tháng **3** năm **2019**

Đến ngày **02** tháng **5** năm **2019**

ỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH KT. HIỆU TRƯỞNG

NGÀY: **04-08-2020**

Hà Nội, ngày **08** tháng **5** năm **2019**
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NỘI VỤ HÀ NỘI

Vào sổ số: 1911218497
Quyết định số: 112/QĐ-ĐHNV ngày 08/5/2019 **2795** QUYẾT ĐỊNH SỐ **07** PGS.TS. Nguyễn Minh Phương



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Phùng Bá Quân



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

NGOẠI NGỮ: TIẾNG ANH

Trình độ: B

Cấp cho: Hoàng Thị Lan Anh

Sinh ngày: 07/04/1987

Nơi sinh: Hà Nội

Đã hoàn thành khoá học từ ngày --- tháng --- năm ---- đến ngày --- tháng --- năm ----

Hội đồng kiểm tra: Trung tâm Ngoại ngữ Tin học HDIU - Trường Đại học Đông Đô

Xếp loại: Trung bình

Hà Nội, Ngày 09 tháng 04 năm 2019

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH GIÁM ĐỐC

Số hiệu: A 3063826 NGÀY: 04-08-2020

Số vào sổ cấp chứng chỉ: AB20.2081/HDIU

(Thí sinh tự do)

SỐ CHỨNG THỰC: 2132 QUYỀN SỞ SCTP/ **TRÌNH HỮU TUẤN**



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Phùng Bá Quân



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Cấp cho: **Hoàng Thị Lan Anh**

Sinh ngày: **07/04/1987**

Nơi sinh:

Hải Dương

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi:

Trường Đại học Công nghệ và Quản lý Hữu Nghị

Kết quả: Điểm trắc nghiệm **7.67**

Điểm thực hành **7.5**

Hà Nội, ngày **07** tháng **05** năm **2019**

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

Số hiệu:

0758923

CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

TRUNG TÂM

Số vào sổ cấp chứng chỉ: **113186**

NGÀY **04-08-2020**

HOANG XUAN TRUNG

SỐ CHỨNG THỰC: **279.30UYEN.07.SCT**



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Phòng Bồi Dưỡng

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE DIRECTOR OF
ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

confers

THE DEGREE OF MASTER

IN COMMUNIST PARTY AND STATE GOVERNANCE DEVELOPMENT

Upon: (Mr, Ms) *Hoàng Thị Lan Anh*

Born on: 07/4/1987

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG NỘI DUNG CHÍNH

NGÀY: 04-08-2020

Given under the seal of

Academy of Journalism and Communication
CHỨNG THỰC QUẢN LÝ SỞ SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

2796 QUẢN LÝ SỞ SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

GIÁM ĐỐC

Hà Nội, ngày 27 tháng 02 năm 2013

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

BẰNG THẠC SĨ

cấp

XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

Cho: *Hoàng Thị Lan Anh*

07/4/1987

Serial number:
Reference number:



Số hiệu: A 047779
Số vào sổ cấp bằng: 283/2013

PGS.TS. Trương Ngọc Kiên



PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Phòng Quản Lý

Số 5513 /HĐLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 9019-QĐ/HVCTQG ngày 29/4/2022 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là ông: **Lê Tùng Lâm**

Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 17 tháng 9 năm 1997 tại Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: Số 8, ngách 56/115 Thạch Cầu, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội.

Số CMND/CCCD: 001097037207, cấp ngày 23 tháng 6 năm 2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Có thời hạn 12 tháng
Từ ngày 08 tháng 11 năm 2022 đến ngày 31 tháng 10 năm 2023.
- Địa điểm làm việc: Ban Quản lý khoa học.
- Chức danh chuyên môn: Chuyên viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương 85% hệ số 2,34 (bậc 1); từ ngày 08/11/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 08 tháng 11 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này. *B*

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Thư
Lê Tùng Lâm

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



Phạm Minh Sơn
GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn

BẢNG ĐIỂM
KÈM THEO BẢNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC SỐ: 009235

BẢN SAO

Họ và tên : LÊ TÙNG LÂM
Mã số SV : 35A2.23.018
Ngày sinh : 17/09/1997
Nơi sinh : Hà Nội

Ngành : Quan hệ quốc tế
Chuyên ngành : Quan hệ chính trị và truyền thông quốc tế
Hệ đào tạo : Đại học chính quy
Khóa học : 35 (2015-2019)

TT	Mã MH	TÊN MÔN HỌC	TC	Hệ 4	Hệ 10	Điểm Chữ	TT	Mã MH	TÊN MÔN HỌC	TC	Hệ 4	Hệ 10	Điểm Chữ
1	TM01001	Triết học Mác-Lênin	4	2.5	6.7	C+	32	TT01003	Nguyên lý công tác tư tưởng	2	3.0	7.7	B
2	KT01001	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	3	2.5	6.9	C+	33	TT01001	Lịch sử văn minh thế giới	2	3.5	8.3	B+
3	NP01001	Pháp luật đại cương	3	3.0	7.8	B	34	QT02552	Địa chính trị thế giới	2	4.0	8.6	A
4	ĐC01015	Lý luận và phương pháp GDTC	1			Đạt	35	QT03564	Lý thuyết truyền thông quốc tế	2	4.0	9.3	A
5	NN01001	Tiếng Anh học phần 1	3	3.0	7.3	B	36	QT03572	Nghe - nói tiếng Anh CN (1)	2	4.0	8.7	A
6	QT01002	Thông tin đối ngoại	2	4.0	9.0	A	37	QT03573	Đọc - viết tiếng Anh CN (1)	2	3.5	8.2	B+
7	QT02554	Lý luận báo chí quốc tế	2	4.0	8.6	A	38	QT03563	Ngoại giao và nghiệp vụ ngoại giao	2	3.5	8.0	B+
8	TG01004	Phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn	2	4.0	8.6	A	39	QT03565	Truyền thông quốc tế	2	3.5	8.3	B+
9	ĐC01016	Kỹ thuật các môn diễn kinh	1			Đạt	40	QT03601	Đối ngoại công chúng	2	4.0	9.1	A
10	CN01001	Chủ nghĩa xã hội khoa học	3	3.5	8.1	B+	41	QT03574	Nghe - nói tiếng Anh CN (2)	2	3.5	8.2	B+
11	TH01001	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	1.5	5.3	D+	42	QT03575	Đọc - viết tiếng Anh CN (2)	2	3.5	8.4	B+
12	CT01001	Chính trị học	2	3.0	7.9	B	43	QT03562	Chính sách đối ngoại Việt Nam	2	4.0	8.6	A
13	QT01001	Quan hệ quốc tế đại cương	2	4.0	8.9	A	44	QT03602	Quan hệ kinh tế quốc tế	2	4.0	8.7	A
14	ĐC01005	Tin học ứng dụng	3	4.0	9.4	A	45	QT03604	Các tổ chức quốc tế	2	3.5	8.0	B+
15	NN01002	Tiếng Anh học phần 2	4	3.0	7.9	B	46	QT03576	Nghe - nói tiếng Anh CN (3)	2	4.0	8.7	A
16	TG01006	Tâm lý học đại cương	2	3.5	8.3	B+	47	QT03577	Đọc - viết tiếng Anh CN (3)	2	3.5	8.4	B+
17	ĐC01017	Thế dục cơ bản	1			Đạt	48	QT03578	Nghệ thuật phát biểu và phát ngôn đối ngoại	2	4.0	9.3	A
18	LS01001	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	3	3.0	7.6	B	49	QT03583	Giao tiếp và đàm phán quốc tế	2	4.0	9.2	A
19	XH01001	Xã hội học đại cương	2	3.5	8.4	B+	50	QT03607	Kiến tập	2	4.0	10.0	A
20	NN01003	Tiếng Anh học phần 3	3	3.0	7.8	B	51	QT02553	Chính sách đối ngoại của một số nước trên thế giới	3	4.0	8.6	A
21	QT02551	Lịch sử quan hệ quốc tế	3	4.0	8.9	A	52	QT03561	Lý luận quan hệ quốc tế	2	4.0	9.7	A
22	QT02555	Quan hệ công chúng quốc tế	2	4.0	8.7	A	53	QT03603	Luật pháp quốc tế	2	3.5	8.4	B+
23	QT02556	Lịch sử ngoại giao Việt Nam	2	4.0	9.0	A	54	QT03605	Các phong trào chính trị xã hội quốc tế	2	3.0	7.7	B
24	QT02557	Ngoại giao văn hóa	2	3.5	8.2	B+	55	QT03571	Tổ chức hoạt động đối ngoại	2	4.0	9.4	A
25	QA01005	Đường lối quốc phòng và an ninh của Đảng Cộng sản Việt Nam	3			Đạt	56	QT03582	Xây dựng hình ảnh và thương hiệu quốc tế	2	4.0	9.0	A
26	QA01006	Công tác quốc phòng và an ninh	2			Đạt	57	QT03584	Nghiệp vụ văn phòng đối ngoại	2	4.0	8.9	A
27	QA01007	Quản sự chung, chiến thuật, kỹ thuật bắn súng ngắn và sử dụng lựu đạn	3			Đạt	58	QT03585	Nghiệp vụ lễ tân ngoại giao	2	4.0	8.6	A
28	NN01013	Tiếng Anh học phần 4	5	3.5	8.3	B+	59	QT03608	Thực tập nghề nghiệp	3	4.0	9.5	A
29	TT01002	Cơ sở văn hoá Việt Nam	2	3.5	8.4	B+	60	QT04027	Khóa luận tốt nghiệp	7	4.0	9.5	A
30	XD01001	Xây dựng Đảng	2	3.5	8.3	B+	61	CDRNN	Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ	1			Đạt
31	NP01002	Quản lý hành chính Nhà nước	2	3.5	8.4	B+	62	CDRTH	Chuẩn đầu ra Tin học	1			Đạt

Toàn khóa (Hệ 10) : 8.42 Toàn khóa (Hệ 04) : 3.57

Khen thưởng:

Kỷ luật:

Tín chỉ đạt : 130
SV giỏi kỳ: 2, 3, 4

Xếp loại tốt nghiệp : Giỏi
SV xuất sắc kỳ: 5, 6, 7, 8

KHOA QUAN HỆ QUỐC TẾ

TRƯỞNG KHOA

BAN QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

TRƯỞNG BAN

PGS, TS. Nguyễn Ngọc Đan

PGS, TS. Trần Thanh Giang

PGS, TS. Lưu Văn An

Công chức Tư pháp - Hộ tịch
Ngô Thị Ngọc



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

**CHỨNG CHỈ
TIN HỌC ỨNG DỤNG**
Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản

Cấp cho: **LÊ TÙNG LÂM**
Sinh ngày: 17/9/1997 Nơi sinh: Hà Nội
Đã hoàn thành khóa học từ ngày 27 tháng 8 năm 2018 đến ngày 11 tháng 11 năm 2018
Hội đồng kiểm tra: Học viện Báo chí và Tuyên truyền
Xếp loại: **Khá**



Số hiệu: AJC-2274
Số vào sổ cấp chứng chỉ:

CHỨNG CHỈ ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

18-10-2022

Số chứng thực: 0710510 SCTIBS



TU. CHỦ TỊCH

Công chức Tư pháp - Hộ tịch
Ngô Thị Ngọc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



DIRECTOR
OF THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR

INTERNATIONAL RELATIONS

Upon: Mr LE TUNG LAM

Date of birth: 17 September 1997

Year of graduation: 2019

Degree classification: Very good

Mode of study: Full-time

Hanoi, 06 June 2019



Reg. No: CQ.2019_0596

Số hiệu: 009235
Công chức Tư pháp - Hộ tịch
Ngô Thị Ngọc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



BẢN SAO

GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

cấp

BẰNG CỬ NHÂN

QUAN HỆ QUỐC TẾ

Cho: Ông LÊ TÙNG LÂM

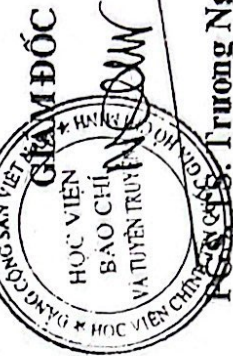
Ngày sinh: 17.9.1997

Năm tốt nghiệp: 2019

Giới: Giới

Chức vụ: Chính quy

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2019



PGS.TS. Trương Ngọc Nam

Số 1824 /HDLD-HVBCTT

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam
Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là ông: **Nguyễn Quang Tùng** Quốc tịch: Việt Nam
Sinh ngày 22 tháng 12 năm 1994 tại Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: Phòng 12, C5, tổ 27, phường Trung Liệt, quận Đống Đa, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 001094043463, cấp ngày 30 tháng 10 năm 2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Có thời hạn 12 tháng
Từ ngày 01 tháng 5 năm 2022 đến ngày 30 tháng 4 năm 2023.
- Địa điểm làm việc: Khoa Quan hệ quốc tế.
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương 85% hệ số 2,67 (bậc 2); từ ngày 01/5/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 5 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Nguyễn Quang Trung

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn



TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ QUEENSLAND

Nguyễn Quang Tùng

đã hoàn thành tất cả các điều kiện của Trường quy định cho khoá học,
nay được cấp văn bằng

Thạc sĩ Kinh doanh
(Truyền thông marketing tích hợp)

Chủ tịch
(đã ký)

Phó chủ tịch kiêm Hiệu trưởng
(đã ký)

(đã đóng con dấu chính thức của trường)

Ngày: 12 tháng 03 năm 2020

10019235

Phó Hiệu trưởng (Quản lý)
kiêm Giáo vụ trường đại học
(đã ký)

Trường Đại học Công nghệ Queensland
Brisbane, Úc



LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, Ngày 14 tháng 04 năm 2021 (Ngày mười bốn tháng tư năm hai nghìn không trăm hai một)

Tại Văn phòng công chứng Hoàng Bích Diệp; địa chỉ tại: Số 22, ngõ 173 đường Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Tôi, Hoàng Thị Bích Diệp, công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật

CHỨNG NHẬN:

- Bản dịch này do bà Phí Thị Hải Sâm, cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng công chứng Hoàng Bích Diệp, thành phố Hà Nội dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt;
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Phí Thị Hải Sâm;
- Nội dung bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Văn bản công chứng này được lập thành 6 (sáu) bản chính, mỗi bản gồm 01 trang, lưu 01 bản tại Văn phòng công chứng Hoàng Bích Diệp, thành phố Hà Nội.
- Số công chứng 405. Quyền số 01/2021TP/CC-SCC/BD.

NGƯỜI DỊCH



Phí Thị Hải Sâm

CÔNG CHỨNG VIÊN





TRƯỜNG ĐẠI HỌC KAINAN

**THEO ĐỀ NGHỊ CỦA KHOA
VÀ THỪA THẨM QUYỀN ĐƯỢC TRAO THEO LUẬT
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRƯỜNG ĐẠI HỌC
CẤP CHO**

**NGUYỄN QUANG TÙNG
(QUỐC TỊCH: VIỆT NAM)**

**VĂN BẰNG
CỬ NHÂN QUẢN TRỊ KINH DOANH**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO QUỐC TẾ
VÀ NAY CẤP VĂN BẰNG TỐT NGHIỆP NÀY ĐỂ LÀM BẰNG
ĐƯỢC CẤP TẠI ĐÀO VIÊN, ĐÀI LOAN
VÀO THÁNG 01 NĂM 2017**

Đại học Kainan

Hiệu trưởng

Jung-Hui Liang

(đã ký)

Số đăng ký: (105)KNU-B0259



LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, Ngày 14 tháng 04 năm 2021 (Ngày mười bốn tháng tư năm hai nghìn không trăm hai một)

Tại Văn phòng công chứng Hoàng Bích Diệp; địa chỉ tại: Số 22, ngõ 173 đường Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Tôi, Hoàng Thị Bích Diệp, công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật

CHỨNG NHẬN:

- Bản dịch này do bà Phí Thị Hải Sâm, cộng tác viên phiên dịch của Văn phòng công chứng Hoàng Bích Diệp, thành phố Hà Nội dịch từ tiếng Anh sang tiếng Việt;
- Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của bà Phí Thị Hải Sâm;
- Nội dung bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Văn bản công chứng này được lập thành 6(sáu) bản chính, mỗi bản gồm 01 trang, lưu 01 bản tại Văn phòng công chứng Hoàng Bích Diệp, thành phố Hà Nội.
- Số công chứng 1405 Quyển số 01/2021TP/CC-SCC/BD.

NGƯỜI DỊCH

San

Phí Thị Hải Sâm

CÔNG CHỨNG VIÊN



Hoàng Thị Bích Diệp

Đ: 94
VĂN PHÒNG
CÔNG CHỨNG
HOÀNG BÍCH
DIỆP - T.P. HÀ NỘI

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BẢO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Bảo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Quyết định số 1203/QĐ-BGDĐT ngày 03/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho Học viện Bảo chí và Tuyên truyền;

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BẢO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Cấp

CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM

Cho: **Nguyễn Quang Tùng**

Ngày sinh: **22.12.1994** Nơi sinh: **Hà Nội**

Đã hoàn thành chương trình: **Bồi dưỡng Nghiệp vụ sư phạm**

(Có bảng điểm kèm theo)

Thời gian: Từ ngày **05/4/2021** đến ngày **28/5/2021**

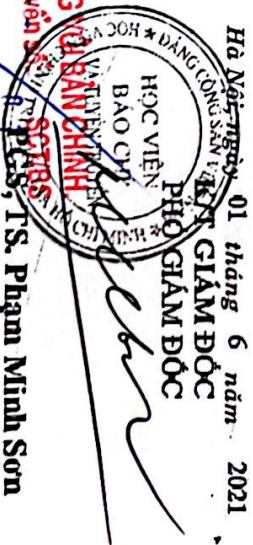
Tại: Học viện Bảo chí và Tuyên truyền

Đặc loại: **Giỏi**

Hà Nội, ngày **01** tháng **6** năm **2021**

Vào sổ số: **BD.NVSPK1/2021.26**
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG
Số chứng thực: **1 6 4 1 - Quấn**



PHO CHỦ TỊCH
Trình Văn Hải

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2021

CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CÔNG NHẬN

Văn bằng số:

Ngày cấp: 12/3/2020

Do: **Trường Đại học Công nghệ Queensland, Australia**

Cấp cho: **Nguyễn Quang Tùng**

Ngày sinh: 22 tháng 12 năm 1994

Nơi sinh: Hà Nội

Là bằng tốt nghiệp: **Thạc sĩ (the Master by coursework)**

Đã đăng ký tại Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 28 tháng 5 năm 2021

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH.
Số chứng thực 1638 Ngày cấp: 07-06-2021



CỤC TRƯỞNG



Trịnh Văn Trinh

Mai Văn Trinh

Đã vào sổ đăng ký số..020183/CNVB-THS

Số **630** /HDLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày **25** tháng **01** năm **2022**

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam
Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Nguyễn Thị Kiều Trinh** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 02 tháng 7 năm 1986 tại Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: Tập thể Học viện Báo chí và Tuyên truyền, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/hộ chiếu: 001186023566, cấp ngày 09 tháng 8 năm 2018 tại Hà Nội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Không xác định thời hạn
- Từ ngày 01 tháng 02 năm 2022.
- Địa điểm làm việc: Trung tâm Thông tin khoa học.
- Chức danh chuyên môn: Chuyên viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.

2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương hệ số 2,34 (bậc 1); từ ngày 01/02/2021.
Thời gian tính tiền công: từ ngày 01/02/2021.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ các khoản tiền gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của

Học viện.

- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết ...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

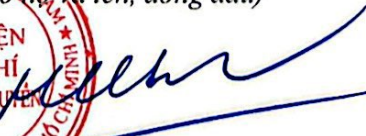
Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Nguyễn Thị Kiều Trinh

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

RECTOR

VIỆN TRƯỞNG

OF HANOI OPEN UNIVERSITY

VIỆN ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI

has conferred

cấp

THE DEGREE OF BACHELOR

BẰNG CỬ NHÂN

Accounting

Kế toán

Upon: Ms NGUYEN THI KIEU TRINH

Cho: Bà NGUYỄN THỊ KIỆU TRINH

Date of birth: 02 July 1986

Ngày sinh: 02/07/1986

Year of graduation: 2013

Năm tốt nghiệp: 2013

Degree classification: Average good

Xếp loại tốt nghiệp: Trung bình khá

Mode of study: Full-time

Hình thức đào tạo: Chính quy

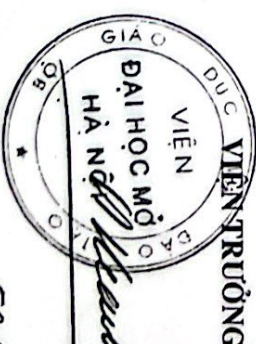
VIỆN ĐẠI HỌC MỞ HÀ NỘI

XÁC NHẬN SẴY BẢN CHÍNH

Hà Nội, ngày 16 tháng 01 năm 2014

Hà Nội, ngày 08 tháng 01 năm 2014

CT. VIỆN TRƯỞNG



Reg. No:

25566 - KT

Số hiệu:

737732

Số vào sổ cấp bằng:

25566 - KT

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO
TS. *Nguyễn Thị Huyền*

TS. *Le Văn Thanh*

**BẢN SAO
COPY**

VIỆN KHOA HỌC ĐÀO TẠO VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - VĂN HOÁ
TRUNG TÂM ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG NHÂN LỰC - NHÂN TÀI
HUMAN RESOURCES - TALENT TRAINING AND FOSTERING CENTER (HRTTAF-C)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ TỐT NGHIỆP

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM



Cấp cho: **NGUYỄN THỊ KIỀU TRINH**
Sinh ngày: **02-07-1986**
Nguyên quán: **Đồng Sơn, Thanh Hóa**
Chuyên ngành đào tạo (bồi dưỡng):
Tin học Văn phòng
Thời gian: **90 tiết**

Chữ ký của người được cấp giấy chứng chỉ

CHỨNG THỰC
Bản sao đúng với bản chính

Xếp loại: **Khá**
Hà Nội, ngày **22 tháng 12 năm 2014**

Số: **000008806** /DT-BD
Vào sổ số: **01/TH/K24**
Ngày: **22 tháng 12 năm 2014**

Ngày: **08-08-2019**
44227 08
Số: **SCIMS**

THS: Nguyễn Văn Quỳnh
TRUNG TÂM
ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG
NHÂN LỰC - NHÂN TÀI
GIÁM ĐỐC



CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN THÙY LINH

Số 728 /HDLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày 27 tháng 01 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam
Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Nguyễn Thị Thanh Nhân** - Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 04 tháng 02 năm 1989 tại thành phố Huế.

Địa chỉ thường trú: Tổ 12, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 194282235, cấp ngày 05 tháng 5 năm 2014 tại

Quảng Bình.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Không xác định thời hạn
- Từ ngày 01 tháng 02 năm 2022.
- Địa điểm làm việc: Khoa Chính trị học.
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương hệ số 3,33 (bậc 4); từ ngày 01/12/2020.
Thời gian tính tăng tiền công: từ ngày 01/12/2020.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ các khoản tiền gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết ...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bổ trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

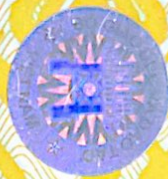
NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Nguyễn Thị Thanh Nhân

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Cấp cho: Nguyễn Thị Thanh Nhân

Sinh ngày: 04/02/1989

Nơi sinh:

Thừa Thiên Huế

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi: Trung tâm Ngoại ngữ

- Tin học HDIU - Trường Đại học Đông Đô (đạt chuẩn theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT)

Kết quả: Điểm trắc nghiệm 7.7/10

Điểm thực hành

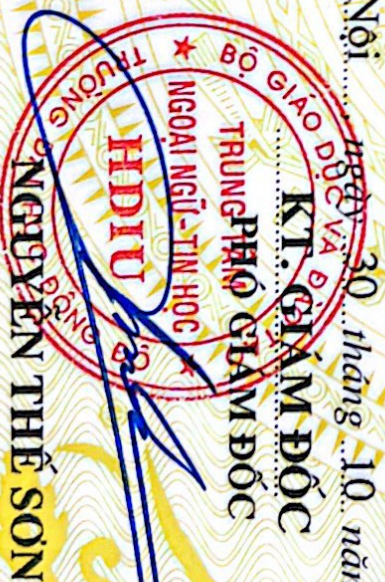
7.1/10

Hà Nội ngày 30 tháng 10 năm 2018.

Số hiệu:

0668017

Số vào sổ cấp chứng chỉ: T0319.5942/HDIU



THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE PRESIDENT

OF THE NATIONAL ACADEMY OF PUBLIC ADMINISTRATION
(NAPA)

confers

**THE DEGREE OF MASTER
MASTER OF PUBLIC ADMINISTRATION**

Upon: (Mr, Ms) *Ms Nguyen Thi Thanh Nhan*

Born on: 04/02/1989

Given under the seal of

the National Academy of Public Administration

Ha Noi, June 3th, 2014

Serial number:
Reference number: 2118

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIAM ĐỐC

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH

cấp

**BẰNG THẠC SĨ
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH CÔNG**

Cho: Bà *Nguyễn Thị Thanh Nhân*

Sinh ngày 04/02/1989

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2014

GIAM ĐỐC

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực 7..8..2..4... Nguyên số 0.7...-SCT/BS

Ngày 10-07-2019


GS.TS. Nguyễn Đăng Thành

SỐ CHỦ TỊCH
Số hiệu: A.0.2.2049

Số vào sổ cấp bằng: 2118



Lê Đình Lê

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

PRESIDENT

GIÁM ĐỐC

OF THE ACADEMY OF PUBLIC ADMINISTRATION

HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH

confers

cấp

THE DEGREE OF BACHELOR

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC

Upon: (Mr, Ms) *Ms. Nguyen Thi Thanh An*

Cho: *Nguyễn Thị Thanh An*

Born on: 04/02/1989

Giới tính: Nữ

Major in: Public Administrative Sciences

Ngày, tháng, năm sinh: 04/02/1989

Ranking: Distinction

Ngành đào tạo: Hành chính học

Mode of study: Full-time

Xếp loại tốt nghiệp: Giỏi

Chính Quy

Chứng thực bản sao đúng với bản gốc

Hà Nội, ngày 12 tháng 08 năm 2010

Số chứng thực 7823

Quyển số 07

Ngày 10-07-2019

GIÁM ĐỐC



Serial number:

Reference number: 5490 - CQ

Số hiệu: 00244885



Số vào sổ cấp bằng: 5490 - CQ

POSTS NGUYỄN ĐĂNG THÀNH

Trang Lê

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



DIRECTOR
OF THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION
has conferred

THE DECREE OF BACHELOR

INTERNATIONAL RELATIONS

Upon: **Ms NGUYEN THU HA**

Date of birth: **02 January 1996**

Year of graduation: **2018**

Degree classification: **Excellent**

Mode of study: **Full-time**

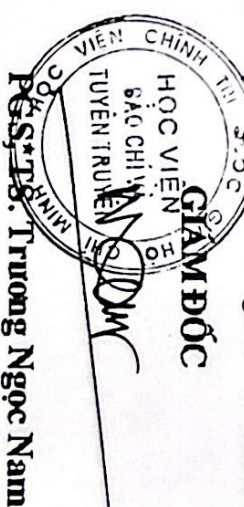
Hanoi, 12 June 2018



CÔNG CHỨNG VIÊN

Số biên: **005742**

Số vào sổ cấp bằng: **CQ.2018_824**



Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2018

Chính quy

Năm tốt nghiệp: **2018**

Xếp loại tốt nghiệp: **Xuất sắc**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

02.01.1996

Bà NGUYỄN THU HÀ

QUAN HỆ QUỐC TẾ

BẰNG CỬ NHÂN

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

GIÁM ĐỐC

cấp

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

BẢN SAO

del Ministerio de Asuntos
ténica, en preuzgar k
deslno qu pueda darsele.

Consul

1/19





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

BẢN SAO

Cấp cho: NGUYỄN THU HÀ

Sinh ngày: 02/01/1996 Nơi sinh: THANH HÓA

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi: Viên Đào tạo và Ứng dụng KHON - Trường ĐH Kiến trúc HN (đạt chuẩn theo TT 03/2014/TT-BTTTT)

Kết quả: Điểm trắc nghiệm 9.7 Điểm thực hành 9.0

Hà Nội, ngày 07 tháng 09 năm 2020

Số hiệu: HAU4-014420

Số vào sổ cấp chứng chỉ: 16609/QĐ325



ThS. Trần Hồng Thụ

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 25711 Quyển số: 03 SCTBS

Ngày: 14-09-2020



CÔNG CHỨNG VIỆN

Thường Thủy Thiện

Test Report Form

ACADEMIC

NOTE Admission to undergraduate and post graduate courses should be based on the ACADEMIC Reading and Writing Modules.
GENERAL TRAINING Reading and Writing Modules are not designed to test the full range of language skills required for academic purposes.
It is recommended that the candidate's language ability as indicated in this Test Report Form be re-assessed after two years from the date of the test.

Centre Number

VN002

Date

11/AUG/2018

Candidate Number

005744

Candidate Details

Family Name

NGUYEN

First Name

THU HA

Candidate ID

174513024



Date of Birth

02/01/1996

Sex (M/F)

F

Scheme Code

Private Candidate

Country or Region of Origin

Country of Nationality

VIETNAM

First Language

VIETNAMESE

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 42573... Quyển số: 03... SCT/BS

Ngày: 14-09-2020

Test Results

Listening

6.0

Reading

8.5

Writing

5.5

Speaking

6.0

Overall Band Score

6.5

CEFR Level

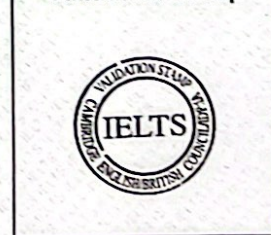
B2

Administrator Comments

Centre stamp



Validation stamp



Administrator's Signature

Date

22/08/2018

Test Report Form Number

18VN005744NGUT002A



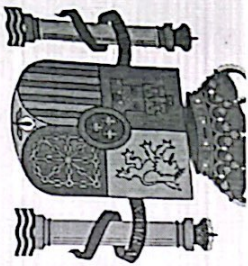
CÔNG CHỨNG VIÊN

Hoàng Thùy Hiền



Cambridge Assessment English

The validity of this IELTS Test Report Form can be verified online by recognising organisations at <http://ielts.ucles.org.uk>



Felipe VI, Rey de España

1 en nom seu la y en su nombre la

Rectora de la Universitat Autònoma de Barcelona

UAB
Universitat Autònoma
de Barcelona

atès que, d'acord amb les disposicions i circumstàncies que preveu la legislació vigent,

Thu Ha Nguyen

que va néixer el dia 2 de gener de 1996, a Thanh Hoa (Vietnam), de nacionalitat vietnamita, ha superat, al juny de 2020 els estudis conduents al títol oficial de

considerando que, conforme a las disposiciones y circunstancias previstas por la legislación vigente,

Màster Universitari en Ciència Política/Political Science per la Universitat Autònoma de Barcelona

establert per Acord de Consell de Ministres de 20 de setembre de 2013, expedint aquest títol oficial amb validesa a tot el territori nacional, que facilita la persona interessada per obtenir dels drets que les disposicions vigents atorguen a aquest títol.

Bellaterra (Cerdanyola del Vallès), 25 de juliol de 2020

La persona interessada,

La Rectora,

El cap de l'Àrea d'Affers Acadèmics,

Máster Universitario en Ciencia Política/Political Science por la Universitat Autònoma de Barcelona

establecido por Acuerdo de Consejo de Ministros de 20 de septiembre de 2013, expide el presente título oficial con validez en todo el territorio nacional, que facilita a la interesada para disfrutar los derechos que a este título otorgan las disposiciones vigentes.

Bellaterra (Cerdanyola del Vallès), 25 de julio de 2020

Thu Ha Nguyen

Margarita Artoix Arzo

Joaquín Bernabé Roldán

022A-081394

Registro Nacional de Títulos | Código de CENTRO | Registro Universitario de Títulos
2020/145180 | 08042238 | 224558

Số **6776**/HDLĐ-HVBCCTT

Hà Nội, ngày **04** tháng 01 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam
Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền
Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Nguyễn Thu Hà** Quốc tịch: Việt Nam
Sinh ngày 02 tháng 01 năm 1996 tại Thanh Hóa.

Địa chỉ thường trú: P1801, tòa CT2-C1, chung cư Đài Phát thanh phát sóng
Mê Trì, phường Mê Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 038196008928, cấp ngày 10 tháng 7 năm 2021
tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản
sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Không xác định thời hạn
Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022.
- Địa điểm làm việc: Khoa Quan hệ công chúng và Quảng cáo
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương hệ số 2,67 (bậc 2); từ ngày 01/01/2022.
Thời gian tính tăng tiền công: từ ngày 01/01/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ các khoản tiền gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của

Học viện.

- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết ...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.

- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bổ trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).

- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.

- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Nguyễn Thu Hà

Nguyễn Thu Hà

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn

BẢNG ĐIỂM CAO HỌC

Cấp cho học viên : *Nguyễn Thu Trang*
Sinh ngày : 19/06/1993
Là : Học viên Cao học - Khoa: XVI (2015 - 2017)
Hình thức đào tạo : Tập trung
Chuyên ngành : Quan hệ Quốc tế

TT	TÊN MÔN HỌC	SỐ TÍN CHỈ	ĐIỂM HỌC PHẦN			GHI CHÚ
			Điểm số	Điểm chữ	Thang 04	
1.	Triết học	3	7.17	B	3.0	
2.	Phương pháp NC KHXH	3	6.83	C+	2.5	
3.	Ngoại ngữ	4	6.33	C	2.0	
4.	Lịch sử Quan hệ quốc tế hiện đại	4	7.67	B	3.0	
5.	Lý thuyết Quan hệ quốc tế hiện đại	4	7.70	B	3.0	
6.	Lịch sử văn minh và sự tiến bộ xã hội	4	8.33	B+	3.5	
7.	Phân tích sự kiện quốc tế	4	8.00	B+	3.5	
8.	Chính trị học so sánh	4	6.83	C+	2.5	
9.	Quan hệ kinh tế quốc tế	3	8.67	A	3.7	
10.	Truyền thông Quốc tế	3	5.50	D+	1.5	
11.	An ninh và xung đột trong quan hệ quốc tế sau Chiến tranh lạnh	3	8.75	A	3.7	
12.	Luật biển quốc tế và tranh chấp Biển Đông	3	7.00	B	3.0	
13.	Chính sách đối ngoại Việt Nam trong thời kỳ hội nhập quốc tế	4	6.83	C+	2.5	
14.	Ngoại giao hiện đại	4	6.83	C+	2.5	
15.	Phân tích chính sách đối ngoại	4	6.94	C+	2.5	
16.	Giao thoa Văn hóa và Văn hóa đối ngoại	3	7.83	B	3.0	
17.	Chuyên đề nghiên cứu Mỹ	3	6.67	C+	2.5	
18.	Chuyên đề an ninh Châu Á - Thái Bình Dương	3	8.17	B+	3.5	

- Điểm trung bình chung tích lũy toàn khóa: 2,84

Điểm tốt nghiệp: 7,50

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số 1319...Quyển số...SCT/BS

Ngày 04-05-2019

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2017

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

GS.TS. Nguyễn Thái Yên Hương

Phạm Văn Chiến

BẢNG ĐIỂM ĐẠI HỌC
KÈM THEO BẢNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC SỐ: 1198595

Họ và tên: Nguyễn Thu Trang
Ngành: Quan hệ quốc tế - Chuyên ngành: Quan hệ quốc tế
Điểm học tập: 6.98

Ngày sinh: 19/6/1993
Hệ chính quy tập trung, khóa học: 2011 - 2015

TT	Tên môn học	Số tiết	Điểm lần 1	Điểm lần 2
NĂM THỨ I (2011 - 2012)				
1.	Lịch sử văn minh thế giới	45	8	
2.	Anh văn học phần 1	75	7	
3.	Tin học đại cương	60	8	
4.	Tâm lý học đại cương	45	4	5
5.	Báo chí đối ngoại	45	7	
6.	Thông tin đối ngoại	45	5	
7.	Xã hội học đại cương	45	8	
8.	Lịch sử quan hệ quốc tế	60	7	
9.	Anh văn học phần 2	75	5	
10.	Chính trị học đại cương	45	5	
11.	Cơ sở văn hóa Việt Nam	45	7	
12.	Kinh tế đối ngoại Việt Nam	45	6	
13.	Triết học Mác - Lênin	90	5	
14.	Pháp luật đại cương	45	3	6
NĂM THỨ II (2012 - 2013)				
15.	Chủ nghĩa xã hội khoa học	60	7	
16.	Anh văn học phần 3	75	5	
17.	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	75	2	5
18.	Lý thuyết truyền thông	45	8	
19.	Địa chính trị thế giới	45	0	7
20.	Quan hệ quốc tế đại cương	45	7	
21.	Tư tưởng Hồ Chí Minh	45	6	
22.	Anh văn học phần 4	75	6	
23.	Lý luận quan hệ quốc tế	60	9	
24.	Nghe - nói 1 - TA chuyên ngành	60	7	
25.	Độc - viết 1 - TA chuyên ngành	60	7	

26.	Đường lối cách mạng của ĐCSVN	60	7	
NĂM THỨ III (2013 - 2014)				
27.	Nghe - nói 2 - TA chuyên ngành	60	6	
28.	Độc - viết 2 - TA chuyên ngành	60	5	
29.	Nguyên lý công tác tư tưởng	45	6	
30.	Quan hệ kinh tế quốc tế	45	6	
31.	Quan hệ công chúng quốc tế	45	7	
32.	Ngoại giao và nghiệp vụ ngoại giao	45	8	
33.	Truyền thông quốc tế	45	7	
34.	Luật pháp quốc tế	45	5	
35.	Thực tập nghiệp vụ	45	9	
36.	Chính sách đối ngoại Việt Nam	60	7	
37.	Đối ngoại nhân dân	45	9	
38.	Các phong trào CT- XH quốc tế	45	7	
39.	Chính sách ĐN một số nước trên TG	60	8	
40.	Nghe - nói 3 - TA chuyên ngành	60	8	
41.	Độc - viết 3 - TA chuyên ngành	60	7	
NĂM THỨ IV (2014 - 2015)				
42.	Xây dựng Đảng	45	8	
43.	Thế chế chính trị thế giới đương đại	45	7	
44.	Các tổ chức quốc tế	45	8	
45.	Xử lý tình huống thông tin đối ngoại	60	9	
46.	Tiếng Anh chuyên ngành	60	7	
47.	Nghệ thuật phát biểu - phát ngôn ĐN	45	9	
48.	Lịch sử ngoại giao Việt Nam	45	9	
49.	Đào tạo và đàm phán quốc tế	45	9	
50.	Thực tập tốt nghiệp	135	9	

Điểm tốt nghiệp: 8.20

51.	Lý luận chính trị	75	Đạt	52.	Kiến thức cơ sở ngành	60	7	
				53.	Kiến thức chuyên ngành	90	9	

Điểm toàn khóa: 7.04

Khen thưởng: Sinh viên khá kỳ: IV

Kỷ luật: Không

TRƯỜNG KHOA

KT. TRƯỞNG BAN QLTT
PHÓ TRƯỞNG BAN

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

PGS, TS. Phạm Minh Sơn

ThS. Nguyễn Việt Sơn

PGS, TS. Lưu Văn An



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

NGOẠI NGỮ: TIẾNG ANH

Trình độ: B

Cấp cho: **NGUYỄN THU TRANG**

Sinh ngày: **19.06.1993**

Nơi sinh: **Quảng Ninh**

Đã hoàn thành khoá học từ ngày... tháng... năm... đến ngày... tháng... năm...

Hội đồng kiểm tra: **Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học Oxford University**

Xếp loại: **Khá**

Số hiệu: **A 3111882**

Số vào sổ cấp chứng chỉ: **B.07.2019.11**
(Thí sinh tự do)



TUQ. CHỦ TỊCH



CÔNG CHỨC TỰ PHÁP - HỘ TỊCH
Nguyễn Thị Thanh Hương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Cấp cho: NGUYỄN THU TRANG

Sinh ngày: 19/06/1993

Nơi sinh: QUẢNG NINH

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi:

TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÓA BÌNH ngày 05/5/2019 (đạt chuẩn theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT)

Kết quả: Điểm trắc nghiệm

8.5

Điểm thực hành

7.0

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Hà Nội ngày 10 tháng 05 năm 2019.

HIỆU TRƯỞNG

12-08-2022

Số hiệu: 1046462

ĐẠI HỌC

1125

QUỐC GIA

ETUT.2019.02193

Số vào sổ cấp chứng chỉ:

NGND.PGS.TS. Tô Ngọc Hưng.

TUO CHỦ TỊCH



CÔNG CHỨC TUPHÁP - HỘ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Hương

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

THE PRESIDENT OF

THE DIPLOMATIC ACADEMY OF VIET NAM

confers

THE DECREE OF MASTER INTERNATIONAL RELATIONS

Upon: (Mr, Ms)

Nguyen Thu Trang

Born on:

19 June 1993

Given under the seal of

the Diplomatic Academy of Viet Nam

09 November 2017

Serial number:
Reference number:



TU, CHỦ TIỀN



GIÁM ĐỐC

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2017

Nguyễn Thu Trang

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN NGOẠI GIAO

cấp

BẰNG THẠC SĨ QUẢN HỆ QUỐC TẾ

Cho:

Nguyễn Thu Trang

Sinh ngày

19/06/1993

Số hiệu: A 177579 PGS. TS. NGUYỄN VŨ TÙNG
HỌ TÊN: NGUYỄN VŨ TÙNG
Số báo: 58 - QHQT
Nguyễn Thị Thanh Hương

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

DIRECTOR

GIÁM ĐỐC

THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

has conferred

cấp

THE DEGREE OF BACHELOR

BẰNG CỬ NHÂN

INTERNATIONAL RELATIONS

QUAN HỆ QUỐC TẾ

Upon: Ms NGUYEN THU TRANG

Cho:

Bà NGUYỄN THU TRANG

Date of birth: 19 June 1993

Ngày sinh:

19.6.1993

Year of graduation: 2015

Năm tốt nghiệp:

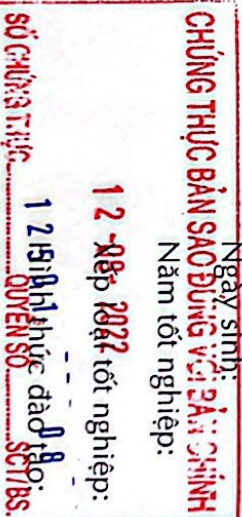
2015

Degree classification: Good

12 - xếp loại tốt nghiệp:

Khá

Mode of study: Full-time



Chính quy

Hanoi, 15 June 2015

TUỔI CHÁO ĐÓN NGÀY 15 tháng 6 năm 2015

GIÁM ĐỐC



Số hiệu:

CÔNG CHỨC TỰ PHÁP NÓ TỊCH

PGS. TS. Trương Ngọc Nam

Số 4090 /HĐLĐ-HVBC TT

Hà Nội, ngày 31 tháng 8 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 9019-QĐ/HVCTQG ngày 29/4/2022 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Nguyễn Thu Trang** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 19 tháng 6 năm 1993 tại Quảng Ninh.

Địa chỉ thường trú: ML 3-17, tổ dân phố Vinhomes GreenBay, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Số CMND/CCCD: 022193004252, cấp ngày 05 tháng 02 năm 2020 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Có thời hạn 12 tháng
- Từ ngày 01 tháng 9 năm 2022 đến ngày 31 tháng 8 năm 2023.
- Địa điểm làm việc: Khoa Quan hệ quốc tế.
- Chức danh chuyên môn: Chuyên viên (Văn phòng khoa).
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương 85% hệ số 2,67 (bậc 2); từ ngày 01/9/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

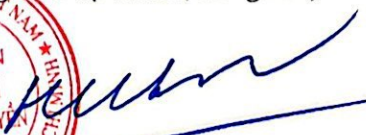
Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 9 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Nguyễn Thu Trang.

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn

Số 5708 /HDLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 9019-QĐ/HVCTQG ngày 29/4/2022 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Ngô Thu Hà** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 09 tháng 10 năm 2000 tại Bắc Giang.

Địa chỉ thường trú: P608, sảnh B-E1, Ecohome 1, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Số CMND/CCCD: 024300000138, cấp ngày 25 tháng 4 năm 2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Có thời hạn 12 tháng
- Từ ngày 01 tháng 12 năm 2022 đến ngày 30 tháng 11 năm 2023.
- Địa điểm làm việc: Ban Hợp tác quốc tế.
- Chức danh chuyên môn: Chuyên viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.

2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương 85% hệ số 2,34 (bậc 1); từ ngày 01/12/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ngô Thu Hà
Ngô Thu Hà

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn

BẢNG ĐIỂM

KÈM THEO BẢNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC SỐ: 020367

Họ và tên : Ngô Thu Hà Ngành : Báo chí
Mã số SV : 1856070015 Chuyên ngành : Báo mạng điện tử
Ngày sinh : 09/10/2000 Hệ đào tạo : Đại học chính quy
Nơi sinh : Tỉnh Bắc Giang Ngôn ngữ đào tạo : Tiếng Việt
Ngày nhập học : 29/08/2018 Khóa học : 38 (2018-2022)

TT	TÊN MÔN HỌC	Số TC	Điểm số		Điểm chữ	TT	TÊN MÔN HỌC	Số TC	Điểm số		Điểm chữ
			Hệ 04	Hệ 10					Hệ 04	Hệ 10	
1	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	2.0	6.3	C	27	Cơ sở văn hoá Việt Nam	2	3.5	8.3	B+
2	Phương pháp NCKHXH và nhân văn	2	2.5	6.7	C+	28	Tác phẩm báo phát thanh	5	3.5	8.0	B+
3	Xây dựng Đảng	2	2.0	5.9	C	29	Quan hệ công chúng và quảng cáo	3	4.0	8.9	A
4	Lý luận và phương pháp GDTC	1			Đạt	30	Báo chí dữ liệu	3	3.5	8.0	B+
5	Tiếng Việt thực hành	2	3.0	7.7	B	31	Lý thuyết truyền thông	3	3.5	8.3	B+
6	Quan hệ quốc tế đại cương	2	3.0	7.6	B	32	Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ	0			Đạt
7	Tiếng Anh học phần 3	4	3.0	7.1	B	33	Thực tập tốt nghiệp (năm tư)	4	4.0	8.6	A
8	Công tác quốc phòng và an ninh	2			Đạt	34	Tin học ứng dụng	3	3.5	8.3	B+
9	Hiểu biết chung về quân, binh chủng	1			Đạt	35	Kỹ thuật bóng rổ	1			Đạt
10	Lao động nhà báo	3	3.0	7.8	B	36	Truyền thông xã hội và mạng xã hội	3	3.5	8.3	B+
11	Quân sự chung, chiến thuật, kỹ thuật bắn súng ngắn và sử dụng lựu đạn	3			Đạt	37	Tiếng Anh học phần 1	4	2.0	5.9	C
12	Thực tế chính trị - xã hội	2	3.0	7.0	B	38	Báo chí về môi trường và biến đổi khí hậu	3	4.0	8.8	A
13	Tác phẩm báo in	5	3.5	8.0	B+	39	Tổ chức sản xuất sản phẩm báo mạng điện tử	3	4.0	8.5	A
14	Tiếng Anh học phần 4	3	2.5	6.9	C+	40	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	3.0	7.0	B
15	Kỹ thuật và công nghệ truyền thông số	5	3.5	8.0	B+	41	Tác phẩm báo mạng điện tử	5	3.0	7.4	B
16	Thiết kế và quản trị báo mạng điện tử	3	4.0	8.8	A	42	Thực tập nghiệp vụ (năm ba)	4	3.5	8.1	B+
17	Báo chí di động	3	3.5	8.2	B+	43	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2	2.0	5.8	C
18	Báo chí về Kinh tế và an sinh xã hội	3	4.0	8.6	A	44	Chính trị học	2	2.0	6.2	C
19	Tác phẩm báo truyền hình	5	4.0	8.5	A	45	Cơ sở lý luận báo chí	3	3.0	7.5	B
20	Các chương trình tương tác trên báo mạng điện tử	3	4.0	8.6	A	46	Công chúng báo chí - truyền thông	3	3.5	8.4	B+
21	Chuẩn đầu ra Tin học	0			Đạt	47	Kỹ năng điều tra	3	3.5	8.3	B+
22	Thiết kế thông tin đồ họa	3	4.0	8.6	A	48	Tiếng Anh học phần 2	4	3.0	7.0	B
23	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	3.0	7.5	B	49	Pháp luật và đạo đức báo chí - truyền thông	3	2.5	6.7	C+
24	Pháp luật đại cương	3	1.5	5.3	D+	50	Thế dục cơ bản	1			Đạt
25	Kỹ thuật các môn điện kinh	1			Đạt	51	Triết học Mác - Lênin	3	2.0	6.0	C
26	Lịch sử báo chí	3	3.0	7.6	B	52	Đường lối QP và an ninh của ĐCSVN	2			Đạt

Toàn khóa (Hệ 10) : 7.67 Toàn khóa (Hệ 04) : 3.21

Khen thưởng: SV khá kỳ: 2, 4, 5

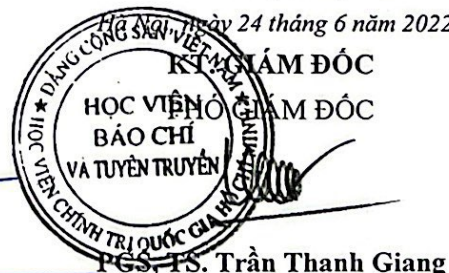
Kỷ luật:

Tin chỉ đạt : 130 Xếp loại tốt nghiệp : Giỏi

SV giỏi kỳ: SV xuất sắc kỳ: 6, 7, 8



PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG
Nguyễn Thị Tú



PGS. TS. Trần Thanh Giang

Test Report Form

ACADEMIC

NOTE Admission to undergraduate and post graduate courses should be based on the ACADEMIC Reading and Writing Modules.
GENERAL TRAINING Reading and Writing Modules are not designed to test the full range of language skills required for academic purposes.
It is recommended that the candidate's language ability as indicated in this Test Report Form be re-assessed after two years from the date of the test.

Centre Number VN104

Date 21/APR/2022

Candidate Number 001682

Candidate Details

Family Name NGO

First Name THU HA

Candidate ID 024300000138



Date of Birth 09/10/2000

Sex (M/F) F

Scheme Code Private Candidate

Country or Region of Origin

Country of Nationality VIETNAM

First Language VIETNAMESE

Test Results

Listening 5.5

Reading 6.5

Writing 6.0

Speaking 5.5

Overall Band Score 6.0

CEFR Level B2

Administrator Comments

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐỒNG VỚI BẢN CHÍNH.
Số chứng thực: 2769 Quyền số: SCT/BS
Ngày: 11-05-2022

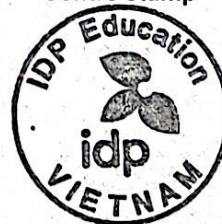


Administrator's Signature

Date 04/05/2022

CÔNG CHỨNG VIÊN
Nguyễn Thị Thu Hà

Centre stamp



Validation stamp



Test Report Form Number

22VN001682NGOT104A



Cambridge Assessment English

The validity of this IELTS Test Report Form can be verified online by recognising organisations at <http://ielts.ucles.org.uk>

CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Cấp cho:..... **NGÔ THU HÀ**
Sinh ngày:..... **09.10.2000** Nơi sinh:..... **Bắc Giang**
Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi:.....
..... **Học viện Báo chí và Tuyên truyền, thi ngày 05.3.2022**
Kết quả: Điểm trắc nghiệm..... **7** Điểm thực hành..... **7**

Hà Nội, ngày... **19** ... tháng... **4** ... năm... **2022**
CHỨNG THỰC
BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số hiệu:..... **AJC 0005409** **29-06-2022**
Số vào sổ cấp chứng chỉ:..... **CB/D2-3-42021/0409**
SỐ CHỨNG THỰC..... **257** **Q.SỐ**..... **01** **SCT-BS**

..... **TRUNG TÂM**
..... **NGOẠI NGỮ**
..... **- TÊN HỌC**
..... **PGS, TS. Phạm Minh Sơn**



TRƯỞNG PHÒNG
HÀ NGỌC TUÂN

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness



DIRECTOR

OF THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION
has conferred

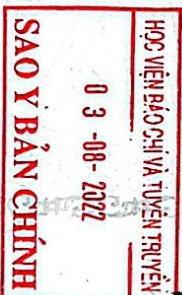
THE DEGREE OF BACHELOR

JOURNALISM

Upon: **Ms NGO THU HA**

Date of birth: **09 October 2000**

Grade: **Very good**

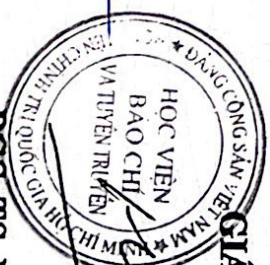


Hanoi, 24 June 2022



PHÓ CHỦ NHẬN PHONG

Nguyễn Thị Tú



PGS, TS. Phạm Minh Sơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
cấp

BẰNG CỬ NHÂN

BÁO CHÍ

Cho: **Bà NGO THU HÀ**

Ngày sinh: **09.10.2000**

Hạng tốt nghiệp: **Giỏi**

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2022

GIÁM ĐỐC

Số hiệu: **020367**

Số vào sổ cấp bằng: **CQ.2022_281**

Số /HĐLĐ-HVBCCTT

Hà Nội, ngày tháng 11 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 9019-QĐ/HVCTQG ngày 29/4/2022 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Nguyễn Minh Hà** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 09 tháng 9 năm 1999 tại Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: P110-C1, 34A Trần Phú, Điện Biên, Ba Đình, Hà Nội.

Số CMND/CCCD: 001199024474, cấp ngày 22 tháng 11 năm 2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Có thời hạn 12 tháng
- Từ ngày 01 tháng 12 năm 2022 đến ngày 30 tháng 11 năm 2023.
- Địa điểm làm việc: Ban Hợp tác quốc tế.
- Chức danh chuyên môn: Chuyên viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương 85% hệ số 2,34 (bậc 1); từ ngày 01/12/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bổ trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 12 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Nguyễn Minh Hà

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)




GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn

CAMScanner

LANGUAGE SCHOOL ONE MEMBER
COMPANY LIMITED
NEW HEADWAY CENTRE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CERTIFICATE

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 11-11-2022

Số chứng thực: 469470yển 0đ... Anh (chị): Nguyễn Minh Hà

LANGUAGE SCHOOL ONE MEMBER COMPANY LIMITED

NEW HEADWAY CENTRE

Sinh ngày: 09/09/1999 Tại: Hà Nội

Đã hoàn thành khóa học: Tin Học Văn Phòng

Trình độ: B

Từ ngày: 12/10/2020 đến ngày: 27/11/2020

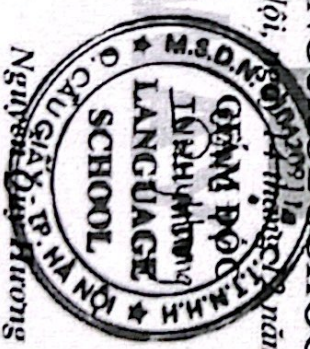
Tại: LANGUAGE SCHOOL

Mr/Mrs/Miss: NGUYEN MINH HA

CÔNG CHỨNG VIỆC NỘI, 14 tháng 11 năm 2020

Đỗ Thị Mỹ

Has successfully passed the Course of New Headway Centre



BẢNG ĐIỂM

KÈM THEO BẢNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC SỐ: 019436

Họ và tên : Nguyễn Minh Hà Ngành : Báo chí
Mã số SV : 1756000248 Chuyên ngành : Báo mạng điện tử
Ngày sinh : 09/09/1999 Hệ đào tạo : Đại học chính quy
Nơi sinh : Hà Nội Ngôn ngữ đào tạo : Tiếng Việt
Ngày nhập học : 01/09/2017 Khóa học : 37 (2017-2021)

TT	Mã MH	TÊN MÔN HỌC	TC	Hệ 4	Hệ 10	Điểm chữ	TT	Mã MH	TÊN MÔN HỌC	TC	Hệ 4	Hệ 10	Điểm chữ
1	PT02805	Lịch sử báo chí	3	3.0	7.3	B	27	PT03805	Tác phẩm báo phát thanh	5	4.0	8.8	A
2	NN01015	Tiếng Anh học phần 1	4	4.0	8.7	A	28	PT03806	Tác phẩm báo truyền hình	5	4.0	8.6	A
3	NN01016	Tiếng Anh học phần 2	3	3.5	8.2	B+	29	CDRTH	Chuẩn đầu ra Tin học	1			Đạt
4	XD01001	Xây dựng Đảng	2	3.5	8.2	B+	30	PT03848	Kỹ thuật và công nghệ truyền thông số	5	4.0	9.1	A
5	QA01005	Đường lối QP và an ninh của ĐCSVN	2			Đạt	31	LS01001	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	3	3.0	7.6	B
6	PT03801	Ngôn ngữ báo chí	3	3.0	7.9	B	32	ĐC01016	Kỹ thuật các môn điện kinh	1			Đạt
7	QA01007	Quân sự chung, chiến thuật, kỹ thuật bắn súng ngắn và sử dụng lựu đạn	3			Đạt	33	PT04848	Thực tế chính trị - xã hội	2	1.5	5.0	D+
8	NN01017	Tiếng Anh học phần 3	4	4.0	8.7	A	34	PT03814	Báo chí về Kinh tế và an sinh xã hội	3	3.5	8.3	B+
9	ĐC01018	Kỹ thuật bóng chuyền	1			Đạt	35	PT03872_02	Tổ chức sản xuất sản phẩm báo mạng điện tử	3	4.0	9.2	A
10	KT01004	Nguyên lý quản lý kinh tế	2	3.0	7.4	B	36	BC02801	Lý thuyết truyền thông	3	3.5	8.3	B+
11	NN01018	Tiếng Anh học phần 4	4	3.5	8.0	B+	37	NP01001	Pháp luật đại cương	3	2.5	6.7	C+
12	BC03804	Tác phẩm báo in	5	4.0	8.6	A	38	ĐC01005	Tin học ứng dụng	3	4.0	8.7	A
13	PT02807_01	Truyền thông xã hội và mạng xã hội	3	3.5	8.3	B+	39	PT03855	Báo chí di động	3	3.5	8.2	B+
14	PT03818	Báo chí về môi trường và biến đổi khí hậu	3	4.0	9.0	A	40	PT02304	Luật pháp và đạo đức báo chí	3	2.5	6.8	C+
15	PT03878	Thực tập nghiệp vụ (năm ba)	3	4.0	9.5	A	41	BC02110	Cơ sở lý luận báo chí	3	3.0	7.7	B
16	PT03873	Các chương trình tương tác trên báo mạng điện tử	3	4.0	8.7	A	42	TT01002	Cơ sở văn hoá Việt Nam	2	3.5	8.0	B+
17	PT03874	Thiết kế và quản trị báo mạng điện tử	3	3.5	8.1	B+	43	ĐC01015	Lý luận và phương pháp GDTC	1			Đạt
18	CDRNN	Chuẩn đầu ra Ngoại ngữ	1			Đạt	44	BC03803	Công chúng báo chí	3	4.0	8.8	A
19	PT04806	Khóa luận	6	4.0	9.0	A	45	KT01001	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	3	3.5	8.1	B+
20	PT03879	Thực tập tốt nghiệp	3	4.0	9.2	A	46	TM01012	Triết học Mác - Lênin	3	3.5	8.1	B+
21	CN01002	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	3.0	7.3	B	47	QA01006	Công tác quốc phòng và an ninh	2			Đạt
22	TH01001	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	3.5	8.0	B+	48	QA01008	Hiểu biết chung về quân, binh chủng	1			Đạt
23	CT01001	Chính trị học	2	3.5	8.1	B+	49	QT01001	Quan hệ quốc tế đại cương	2	3.5	8.3	B+
24	BC03802	Lao động nhà báo	3	4.0	8.5	A	50	ĐC01017	Thế dục cơ bản	1			Đạt
25	PT03876	Báo chí dữ liệu	3	3.5	8.3	B+	51	KT01006	Kinh tế học đại cương	2	4.0	8.7	A
26	PT03807	Tác phẩm báo mạng điện tử	5	3.0	7.8	B							

Toàn khóa (Hệ 10) : 8.28 Toàn khóa (Hệ 04) : 3.57

Khen thưởng: SV khá kỳ:

Kỷ luật:

Tín chỉ đạt : 130 Xếp loại tốt nghiệp : Giỏi

SV giỏi kỳ: 1, 2, 3, 4, 5 SV xuất sắc kỳ: 6, 7, 8

Hà Nội, ngày 1 tháng 9 năm 2021
THỦ LƯU BAN QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
BÁO CHÍ
VÀ TUYÊN TRUYỀN
PGS, TS. Trần Thanh Giang

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CERTIFICATE OF PROFICIENCY

IN: **ENGLISH**

Level: **5**

THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

This is to certify that

..... **NGUYỄN MINH HẠ**

Date of birth: **09.09.1999**

Has taken the Foreign Language Proficiency Assessment Exam based on the 6 - level Foreign Language Proficiency Framework for Vietnam

Date of Exam: **27.8.2022**

Overall Score: **9**

Listening: **9.5**

Reading: **9.5**

Speaking: **7**

Writing: **9**

..... **Hanoi, September 08, 2022**

Họ và tên
Ngày sinh

..... **NGUYỄN MINH HẠ**
..... **09.09.1999**

Đã tham dự kỳ thi đánh giá năng lực ngoại ngữ theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam

Ngày thi: **27.8.2022**

Điểm thi: **9**

Nghe: **9.5**

Đọc: **9.5**

Nói: **7**

Viết: **9**

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
30-09-2022
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Decision number: **4077 - QĐ/HVBCCT**
Certificate number: **A001405**
Reference number: **KNL-2022/08/082**

Số quyết định: **4077 - QĐ/HVBCCT**
Số mẩu: **A001405**
Số vào sổ cấp chứng chỉ: **KNL-2022/08/082**

Hà Nội, ngày 08 tháng 09 năm 2022
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
PHÓ GIÁM ĐỐC
Trần Thanh Giang

PHÓ CHANH VĂN PHÒNG
Nguyễn Thị Thu



CENTER FOR LANGUAGE
EDUCATION AND COOPERATION
教育部中外语言交流合作中心

汉语水平考试 Chinese Proficiency Test

HSK (三级) 成绩报告 HSK (Level 3) Test Score Report

姓名: NGUYEN MINH HA
Name

性别: 女 国籍: 越南
Gender

考试时间: 2022 年 09 月 04 日
Test Date Ngày: 11-11-2022 Month Day

编号: 469432209023243
No. Số chứng thực: Quyền sở: SCT/BS

准考证号: H32298850080130092 H72253850080130092
Admission Ticket Number



	满分 Full Score	你的分数 Your Score
听力 Listening	100	83
阅读 Reading	100	50
书写 Writing	100	68
总分 Total Score	300	201

总分180分为合格 (Passing Score: 180)

听力 Listening	阅读 Reading	书写 Writing	总分 Total Score	百分等级 Percentile Rank
100	100	100	299	99%
98		96	287	90%
95	97	91	277	80%
92	93	87	267	70%
88	89	83	256	60%
85	82	78	243	50%
80	73	73	227	40%
75	64	68	209	30%
69	53	60	187	20%
59	40	51	159	10%

口试等级 Speaking Level	满分 Full Score	你的分数 Your Score
初级 Preliminary	100	78

总分60分为合格 (Passing Score: 60)



中国 · 北京
Beijing · China

CÔNG CHỨNG VIÊN

主任
Director

Đỗ Chí Lễ

教育部中外语言交流合作中心
Center for Language Education and Cooperation



*成绩有效期两年 (Test scores are valid for two years)

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness



DIRECTOR
OF THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION
has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR JOURNALISM

Upon: **Ms NGUYEN MINH HA**

Date of birth: **09 September 1999**

Grade: **Very good**

Hanoi, 01 September 2021

Reg. No: **CQ.2021_896**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
cấp

BẰNG CỬ NHÂN BÁO CHÍ

Cho: **Bà NGUYỄN MINH HÀ**

Ngày sinh: **09.9.1999**

Hạng tốt nghiệp: **Giỏi**

Hà Nội, ngày 01 tháng 9 năm 2021

GIÁM ĐỐC



PGS, TS. Phạm Minh Sơn

Số hiệu: **019436**
Số vào sổ cấp bằng: **CQ.2021_896**

Số 1366 /HĐLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Nguyễn Phương Anh** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 28 tháng 9 năm 1995 tại Hà Giang.

Địa chỉ thường trú: Tổ 5, thị trấn Việt Quang, huyện Bắc Quang, Hà Giang.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 002195000237, cấp ngày 26 tháng 3 năm 2021
tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Có thời hạn 12 tháng
Từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 31 tháng 3 năm 2023.
- Địa điểm làm việc: Khoa Chủ nghĩa xã hội khoa học.
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương 85% hệ số 2,67 (bậc 2); từ ngày 01/4/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)


Nguyễn Phương Anh

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)




GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness



DIRECTOR
OF THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION
confers

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
cấp

THE DECREE OF MASTER

IN SCIENTIFIC SOCIALISM

BẰNG THẠC SĨ

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

Upon:
Ms Nguyễn Phương Linh
Born on: 28.09.1995

Given under the seal of
Academy of Journalism and Communication

Choi:
CHỨNG THỰC BẢN SAO CÙNG VỚI BẢN CHÍNH
Số: tương ứng: 23 Quyển số 01 SCT/BS
Ngày: 26 tháng 3 Năm 2021

Bà Nguyễn Phương Linh
28.09.1995

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2020

Serial number: 003208
Reference number: 2020/208



UBND THỊ TRẦN VIỆT QUẢNG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Số hiệu: 003208
Số vào sổ cấp bằng: 2020/208



Nguyễn Quang Thành



ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

AJC PROFICIENCY TEST - INSTITUTIONAL

LEVEL: B1 (CEFR)

BẢN SAO

Date of test **26.MAY.2018**

Candidate Number **10**

Candidate Details

Family Name **NGUYEN PHUONG**

First Name **ANH**

Date of Birth **28.SEPTEMBER.1995**

Sex **FEMALE**

Place of Birth **HA GIANG**

Candidate's Signature

Picture
3x4

Test Results

Listening **14/20**

Reading & use of English **25/30**

Writing **19/30**

Speaking **14/20**

Overall Score **72/100**

CHỨNG THỰC BẢN SAO CÙNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 253 Quyển số 01 SCT/BS
Ngày: 26 tháng 6 Năm 2021

Academy of journalism and communication
Director

UBND THỊ TRẤN VIỆT QUANG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Truong Ngoc Nam

Date **11.JUNE.2018**

Certificate Number **B1.Đ4.2018.010**

The tests offered are intended for use by the administering educational institution only. Scores are reported to the institution administering the test and can not be transferred to other institutions

BẢNG ĐIỂM

KÈM THEO BẢNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC SỐ: 005310

BẢN SAO

Họ và tên : Nguyễn Phương Anh
Mã số SV : 34.11.004
Ngày sinh : 28/09/1995
Nơi sinh : Tỉnh Hà Giang

Ngành : Chính trị học
Chuyên ngành : Giáo dục lý luận chính trị
Hệ đào tạo : Đại học chính quy
Khóa học : 34 (2014-2018)

TT	Mã MH	TÊN MÔN HỌC	TC	Hệ 4	Hệ 10	Điểm Chữ	TT	Mã MH	TÊN MÔN HỌC	TC	Hệ 4	Hệ 10	Điểm Chữ
1	TM01001	Triết học Mác-Lênin	4	1.5	5.3	D+	31	XD01001	Xây dựng Đảng	2	2.0	5.9	C
2	ĐC01013	Giáo dục thể chất 1	1	2.5	6.7	C+	32	NP01002	Quản lý hành chính Nhà nước	2	2.0	6.0	C
3	TG01006	Tâm lý học đại cương	2	3.0	7.3	B	33	TT01001	Lịch sử văn minh thế giới	2	2.5	6.8	C+
4	XH01001	Xã hội học đại cương	2	3.5	8.1	B+	34	TH02055	Phương pháp cách mạng và phong cách Hồ Chí Minh	3	3.5	8.2	B+
5	ĐC01005	Tin học ứng dụng	3	3.5	8.1	B+	35	CN03409	Các chuyên đề CNXHKKH	2	3.5	8.3	B+
6	NN01001	Tiếng Anh học phần 1	3	2.5	6.6	C+	36	CN03410	Một số chuyên đề tâm lý học	2	3.5	8.3	B+
7	ĐC01014	Giáo dục thể chất 2	1	3.0	7.6	B	37	KT01004	Nguyên lý quản lý kinh tế	2	2.5	6.8	C+
8	KT01001	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	3	2.0	6.4	C	38	TT02366	Nghệ thuật phát biểu miệng	3	3.5	8.0	B+
9	CN01001	Chủ nghĩa xã hội khoa học	3	3.0	7.5	B	39	ĐC01016	Giáo dục thể chất 4	1	2.5	6.8	C+
10	CT01001	Chính trị học đại cương	2	2.0	6.0	C	40	CN02403	Lịch sử tư tưởng XHCN	2	3.5	8.2	B+
11	NN01002	Tiếng Anh học phần 2	4	1.5	5.0	D+	41	CN02052	Lịch sử tư tưởng Việt Nam	3	2.5	6.7	C+
12	CN02401	Lịch sử Triết học	2	2.0	5.8	C	42	CN03414	Phương pháp giảng dạy chủ nghĩa Mác-Lênin	2	4.0	8.9	A
13	TG01002	Tâm lý học sư phạm	2	3.5	8.0	B+	43	CN03429	Kiến tập	2	4.0	9.0	A
14	TM01003	Đạo đức học	2	2.0	5.7	C	44	CT02059	Khoa học chính sách công	3	3.5	8.2	B+
15	ĐC01015	Giáo dục thể chất 3	1	3.0	7.7	B	45	NP02014	Khoa học quản lý	3	2.0	6.1	C
16	TM03411	Tác phẩm tiêu biểu của Mác-Ăngghen & Lênin về triết học	2	2.0	6.3	C	46	CN03407	Các chuyên đề triết học	3	2.0	5.5	C
17	ĐC01021	Công tác Quốc phòng - An ninh	2	3.0	7.1	B	47	TT01003	Nguyên lý công tác tư tưởng	2	1.5	5.0	D+
18	ĐC01023	Hiểu biết chung về quân, binh chủng	2	3.0	7.8	B	48	CN03065	Lý luận về thời đại ngày nay & phong trào cách mạng thế giới	2	3.0	7.8	B
19	ĐC01020	Đường lối Quân sự của Đảng	3	3.0	7.1	B	49	NP01001	Pháp luật đại cương	3	2.0	6.3	C
20	ĐC01022	Quân sự chung	3	3.0	7.4	B	50	KT03171	Tác phẩm tiêu biểu của Mác - Ăngghen và Lênin về kinh tế chính trị	2	3.5	8.3	B+
21	LS01001	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	3	2.0	5.6	C	51	KT03172	Thực hành giảng dạy kinh tế chính trị	2	3.0	7.4	B
22	CN03059	Lý luận về con đường đi lên CNXH ở Việt Nam	2	3.5	8.0	B+	52	KT03174	Lịch sử các học thuyết kinh tế	2	4.0	8.5	A
23	TT01002	Cơ sở văn hoá Việt Nam	2	3.0	7.0	B	53	CT02054	Thể chế chính trị thế giới đương đại	3	3.5	8.0	B+
24	NN01003	Tiếng Anh học phần 3	3	1.0	4.9	D	54	CN03413	Tác phẩm tiêu biểu của Mác-Ăngghen & Lênin về CNXHKKH	2	4.0	8.8	A
25	KT03170	Các chuyên đề kinh tế chính trị	2	1.5	5.1	D+	55	CN03415	Thực hành giảng dạy Triết học	2	4.0	9.4	A
26	NN01013	Tiếng Anh học phần 4	5	2.0	5.9	C	56	CN03417	Thực hành giảng dạy CNXHKKH	2	4.0	8.8	A
27	CN02050	Lịch sử phong trào cộng sản và công nhân quốc tế	3	3.0	7.0	B	57	CN03426	Phê phán các trào lưu XH phi Mác-xít	2	3.0	7.7	B
28	ĐC01001	Tiếng Việt thực hành	2	4.0	8.6	A	58	CN03430	Thực tập nghề nghiệp	3	4.0	9.4	A
29	TH01001	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	3.0	7.0	B	59	CN03431	Lý luận về cách mạng XHCN	3	3.5	8.3	B+
30	TG01004	Phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội và nhân văn	2	3.0	7.8	B	60	CN03432	Tác phẩm tiêu biểu của Hồ Chí Minh về CNXHKKH	2	3.5	8.3	B+
							61	TM03041	Triết học phương tây hiện đại (một số trường phái triết gia tiêu biểu)	2	1.5	5.2	D+

Số chứng thực 253 Quyển số 01 SCT/BS
Ngày 26 tháng 3 Năm 2021

Toàn khóa (Hệ 10) : 7,09 Toàn khóa (Hệ 04) : 2,77
Khen thưởng: SV khá kỳ: 1,6
Kỷ luật:

Tín chỉ đạt : 130 Xếp loại tốt nghiệp : Khá
SV giỏi kỳ: 5,8 SV xuất sắc kỳ: 7

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2018

KHOA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

BAN QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

PHÓ TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BAN

PGS, TS. Bùi Thị Kim Hậu

PGS, TS. Mai Đức Ngọc

PGS, TS. Lưu Văn An

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



DIRECTOR
OF THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION
has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR POLITICAL SCIENCE

Upon: **Ms NGUYEN PHUONG ANH**

Date of birth: **28 September 1995**

Year of graduation: **2018**

Degree classification: **Good**

Mode of study: **Full-time**

Hanoi, 12 June 2018



UBND THỊ TRẤN VIỆT QUANG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

CHUNG TRỰC BẢO CHỨNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: **253** Quyết số **01** SC/TS
Ngày: **26** tháng **5** Năm **2018**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
cấp

BẰNG CỬ NHÂN CHÍNH TRỊ HỌC

Cho: **Bà NGUYỄN PHƯƠNG ANH**

Ngày sinh: **28.9.1995**

Năm tốt nghiệp: **2018**

Xếp loại tốt nghiệp: **Khá**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

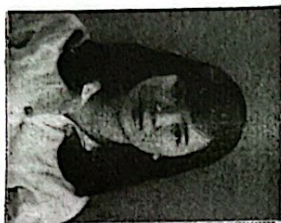


Hà Nội, ngày 12 tháng 6 năm 2018
GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN
BÁO CHÍ VÀ
TUYÊN TRUYỀN
PGS, TS. Trương Ngọc Nam

Reg. No: **CQ.2018_392**

Số hiệu: **005310**
Số vào sổ cấp bằng: **CQ.2018_392**

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN



CHỨNG THỰC BẢN SAO CÙNG VỚI BẢN CHÍNH
Số tương ứng: 153 Quyển số 01 SCTIBS
Ngày 26 tháng 5 Năm 2011

Vào sổ số: BD.NVSPK1/2017.08
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ



Nguyễn Trung Thành

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Căn cứ Quyết định số 2956/QĐ-HVCTQG ngày 27 tháng 6 năm 2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Quyết định số 1203/QĐ-BGDĐT ngày 03/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Cấp

CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM

Cho: **Nguyễn Phương Anh**

Ngày sinh: 28.9.1995 Nơi sinh: Hà Giang

Đã hoàn thành chương trình: Bồi dưỡng Nghiệp vụ sư phạm

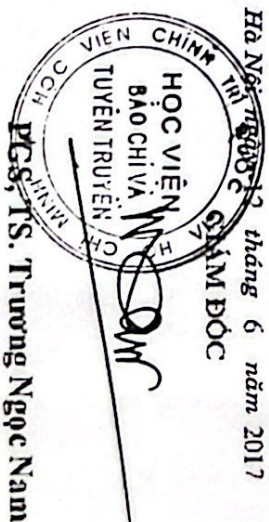
(Có bảng điểm kèm theo)

Thời gian: Từ ngày 06/3/2017 đến ngày 20/4/2017

Nơi: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Đạt loại: Giỏi

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2017



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

BẢNG ĐIỂM

BẢN SAO

KÈM THEO BẢNG TỐT NGHIỆP THẠC SĨ SỐ: 003208

Họ và tên : Nguyễn Phương Anh Ngành : Chủ nghĩa xã hội khoa học
Mã số HV : 2488280001 Hệ đào tạo : Tập trung
Ngày sinh : 28/09/1995 Ngôn ngữ đào tạo : Tiếng Việt
Nơi sinh : Tỉnh Hà Giang Khóa học : 24: 2018-2020
Ngày nhập học : 02/11/2018

TT	Môn học	Mã số	Thời lượng (Tín chỉ)	Điểm môn học hệ 10	Điểm môn học hệ 4	Điểm chữ
1	Triết học	CHTM01001	4	7.0	3.0	B
2	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	CHTG01002	2	8.1	3.5	B+
3	Chính trị học nâng cao	CHCT01003	2	7.4	3.0	B
4	Ngoại ngữ	CHNN01004	6			MH
5	Tư tưởng xã hội chủ nghĩa trong thời đại ngày nay	CHCN02001	3	8.5	4.0	A
6	Những vấn đề kinh tế chính trị trong giai đoạn hiện nay	CHKT02010	3	8.0	3.5	B+
7	Học thuyết sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trong giai đoạn hiện nay	CHCN03001	3	8.2	3.5	B+
8	Học thuyết cách mạng xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay	CHCN03002	3	7.4	3.0	B
9	Học thuyết dân chủ xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay	CHCN03003	3	8.1	3.5	B+
10	Tác phẩm tiêu biểu Hồ Chí Minh về chủ nghĩa xã hội khoa học	CHCN03004	2	8.2	3.5	B+
11	Nguồn nhân lực chất lượng cao trong thời đại kinh tế tri thức	CHCN03005	2	8.0	3.5	B+
12	Chủ nghĩa xã hội khoa học về dân tộc, tôn giáo ở Việt Nam	CHCN03006	3	7.7	3.0	B
13	Chủ nghĩa xã hội hiện thực - thực trạng và triển vọng	CHCN03007	3	8.1	3.5	B+
14	Vấn đề NN, nông dân, nông thôn trong thời kỳ đẩy mạnh CNH, HĐH ở Việt Nam	CHCN03008	3	8.0	3.5	B+
15	Toàn cầu hóa và phong trào cách mạng thế giới hiện nay	CHCN02002	3	9.0	4.0	A

Điểm trung bình chung các môn học : Điểm hệ 10 : 7.96

Điểm hệ 4 : 3.42

Điểm bảo vệ luận văn : 7.9

Đề tài luận văn: Thực hiện chính sách dân tộc ở tỉnh Hà Giang hiện nay

Bảo vệ ngày 14/12/2020 tại Hội đồng chấm luận văn bao gồm:

1. PGS, TS. Bùi Thị Kim Hậu, Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Chủ tịch Hội đồng
2. PGS, TS. Nguyễn Sỹ Trung, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh - Phản biện 1
3. PGS, TS. Bùi Thị Thanh Hương, Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Phản biện 2
4. TS. Khuất Thị Thanh Vân, Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Thư ký Hội đồng
5. TS. Nguyễn Thị Lan, Đại học khoa học xã hội và nhân văn - Ủy viên Hội đồng

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 253 Quyền số 01 SCT/BS
Ngày 26 tháng 3 Năm 2021

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2020

UBND THỊ TRẦN VIỆT QUANG
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Trung Thành

TRƯỞNG BAN QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
HỌC VIỆN
BÁO CHÍ
VÀ TUYÊN TRUYỀN

PGS, TS. Trần Thanh Giang



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SẠO

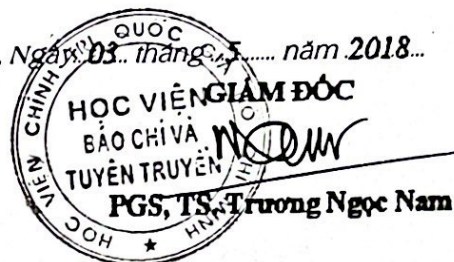
**CHỨNG CHỈ
TIN HỌC ỨNG DỤNG**
Chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản

Cấp cho: **Nguyễn Phương Anh**
Sinh ngày: **28/9/1995** Nơi sinh: **Hà Giang**
Đã hoàn thành khóa học từ ngày **22**... tháng **11** năm **2017** đến ngày **18**... tháng **12**... năm **2017**
Hội đồng kiểm tra: **Học viện Báo chí và Tuyên truyền**
Xếp loại: **Trung bình**

CHỨNG THỰC BẢN SẠO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 153 Quyển số 01 SCT/BS
Ngày 24 tháng 3 Năm 2021

Số hiệu: **AKK34.610**
Số vào sổ cấp chứng chỉ: **CDRD2/34.610**

Hà Nội, Ngày **03** tháng **5** năm **2018**...



UBND THỊ TRẦN VIỆT QUANG

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Trung Thành



ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

AJC PROFICIENCY TEST - INSTITUTIONAL

LEVEL: B1 (CEFR)

BẢN SAO

Date of test 27 JUNE 2020

Candidate Number 3

Candidate Details

Family Name NGUYEN PHUONG

First Name ANH

Date of Birth 28 SEPTEMBER 1995 Sex FEMALE

Place of Birth HA GIANG

Candidate's Signature

Test Results

Listening 16/20

Reading & use of English 18/30

Writing 25/30

Speaking 10/20

Overall Score 69/100

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 13-04-2021 Academy of Journalism and Communication

Số chứng thực: 594/..... Quyền số: 01 SCT/BS

K.T. TRƯƠNG PHONG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Vice Director



Luu Van An

Date 20 JULY 2020

Certificate Number

B1Đ2/2020.02

The tests offered are intended for use by the administering educational institution only. Scores are reported to the Institution administering the test and can not be transferred to other institutions.

Số 1364 /HDLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là ông: **Phạm Văn Đông** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1988 tại Thanh Hóa.

Địa chỉ thường trú: Cẩm Lương, Cẩm Thủy, Thanh Hóa.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 173114585, cấp ngày 17 tháng 10 năm 2006 tại

Thanh Hóa.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Có thời hạn 12 tháng
- Từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 31 tháng 3 năm 2023.
- Địa điểm làm việc: Khoa Chủ nghĩa xã hội khoa học.
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương 85% hệ số 2,67 (bậc 2); từ ngày 01/4/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bổ trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Đông
Phạm Văn Đông

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn

BẢNG ĐIỂM
KÈM THEO BẢNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC SỐ: /

Họ và tên: **Phạm Văn Đông**

Ngày sinh: **01/01/1988**

Ngành: **Triết học-Chuyên ngành: Chủ nghĩa xã hội khoa học**

Hệ chính quy tập trung, khóa học: **2009 - 2013**

Điểm trung bình chung học tập: **7.09**

Xếp loại: **Khá**

TT	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	ĐIỂM LẦN 1	ĐIỂM LẦN 2
NĂM THỨ 1 (2009- 2010)				
1	Triết học Mác-Lênin	60	5	
2	LS triết học phương Đông	45	5	
3	Pháp luật đại cương	45	3	7
4	Tin học	60	7	
5	Chuyên đề lịch sử Việt Nam	45	7	
6	Tiếng Anh (I)	75	2	6
7	Chuyên đề lịch sử thế giới	45	6	
8	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	75	6	
9	Dân tộc học	45	7	
10	Tiếng Anh (II)	75	3	6
11	CĐ văn học Việt Nam	45	6	
12	Nhập môn xã hội học	45	5	
13	Tâm lý học	45	4	5
NĂM THỨ 2 (2010-2011)				
14	Đường lối CM của ĐCSVN	60	5	
15	Chủ nghĩa xã hội khoa học	60	8	
16	Lịch sử tư tưởng Việt Nam	45	8	
17	Tiếng Anh (III)	75	5	
18	Lịch sử PTCS và CN quốc tế	45	7	
19	Quan hệ công chúng	45	7	
20	Cơ sở văn hóa Việt Nam	45	7	
21	Tư tưởng Hồ Chí Minh	45	5	
22	Giáo dục học	45	7	
23	Chính trị học	45	6	
24	Tiếng Anh (IV)	75	3	5
25	Lịch sử tư tưởng XHCN	60	8	
26	Lịch sử triết học phương Tây	45	5	
27	Tiếng Việt thực hành	45	5	

TT	TÊN HỌC PHẦN	SỐ TIẾT	ĐIỂM LẦN 1	ĐIỂM LẦN 2
NĂM THỨ 3 (2011-2012)				
28	Đạo đức học	45	6	
29	Xây dựng Đảng	45	6	
30	TTĐC trong CTLD QL	45	8	
31	LL về TĐNN và triển vọng	45	5	
32	Nguyên lý Quản lý kinh tế	45	7	
33	Kinh tế học phát triển	45	6	
34	Học thuyết SMLS của GCCN	45	8	
35	TP Mác-Ăng ghen về CNXH	75	8	
36	Tác phẩm Lê nin về CNXH	75	8	
37	TP Hồ Chí Minh về CNXHKKH	60	9	
38	LL về tôn giáo trong CMXHCN	45	8	
39	Lý luận và nghiệp vụ dân vận	45	8	
40	CMXHCN trên lĩnh vực KTXH	45	7	
41	CMXHCN trên lĩnh vực VH TT	45	6	
42	LL về HT KTXH và TKQĐ	45	6	
43	CMXHCN trên lĩnh vực CTXH	45	8	
44	Kiến tập	45	9	
NĂM THỨ 4 (2012-2013)				
45	PPNC GD môn CNXHKKH (LT)	60	9	
46	PP các quan điểm phi Mác xít	60	9	
47	LL CĐ đi lên CNXH ở VN	45	9	
48	LL về gia đình giới và BDG	45	9	
49	LL về dân tộc trong CMXHCN	45	9	
50	PPNC GD môn CNXHKKH (TH)	90	9	
51	Thực tập	75	9	
Thi tốt nghiệp				
- Lý luận chính trị				Đạt
- Luận tốt nghiệp			150	9.5

Khen thưởng:

Sinh viên tiến tiến
Sinh viên xuất sắc

Ngày: **30-03-2021** Kỷ luật: Không

Số chứng thực.....**06783**..... Quyền số:.....**02**.....
SCT/BS

TRƯỞNG KHOA

KT TRƯỞNG BAN QLĐT
PHÓ TRƯỞNG BAN

Hà Nội, ngày 20 tháng 06 năm 2013

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRƯỞNG KHOA
PHÒNG CÔNG CHỨNG
LÊ VINH HOA
TS. Nguyễn Sỹ Liêm

CÔNG CHỨNG VIÊN
TS. Nguyễn Thị Thu Thủy
Ls Thị Vinh Hoa

HỌC VIỆN
BẢO CHÍ VÀ
TUYÊN TRUYỀN
PGS. TS Lưu Văn An

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness



DIRECTOR
OF THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION
confers

THE DECREE OF MASTER

IN SCIENTIFIC SOCIALISM

Upon: **Ms. Phạm Văn Đông**
Born on: 01.01.1988

Given under the seal of
Academy of Journalism and Communication

Serial number: 003002
Reference number: 2020/002



CÔNG CHỨNG VIÊN
Đ. Thị Hồng Hoa

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH	
Ngày: 30-03-2021	Sinh ngày: 01-01-1988
Số chứng thực: 06785 Quyển số: 02 SCT/BS	

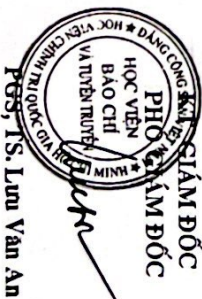
Cho
Sinh ngày:

Ông Phạm Văn Đông

01.01.1988

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2020

Số hiệu: 003002
Số vào sổ cấp bằng: 2020/002



PGS, TS. Lưu Văn An

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
cấp

BẰNG THẠC SĨ

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

BẢN SAO
COPY



ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION
AJC PROFICIENCY TEST - INSTITUTIONAL
LEVEL: B1 (CEFR)

**BẢN SAO
COPY**

Date of test **21.JANUARY.2018**

Candidate Number **320**

Candidate Details

Family Name **PHAM VAN**

First Name **DONG**

Date of Birth **01.JANUARY.1988**

Sex **MALE**

Place of Birth **THANH HOA**

Candidate's
Signature

Picture
3x4

Test Results

Listening **14/20**

Reading &
use of English **22/30**

Writing **16/30**

Speaking **7/20**

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Overall Score

59/100

Ngày: **30-03-2021**

Academy of journalism and communication
Director

Số chứng thực: **06782** Quyển số: **02** SCT/BS



Truong Ngoc Nam

Date **09.FEBRUARY.2018**

CÔNG CHỨNG VIÊN

Lê Thị Vinh Hoa

Certificate Number **B1.K34/02.046**

The tests offered are intended for use by the administering educational institution only. Scores are reported to the institution administering the test and can not be transferred to other institutions

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

DIRECTOR

THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR

PHILOSOPHY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

cấp

BẰNG CỬ NHÂN

TRIẾT HỌC

Upon: **Mr. PHAM VAN DONG**

Cho: **Ông PHẠM VĂN ĐÔNG**

Date of birth: **01 January 1988**

Ngày sinh: **01.01.1988**

Year of graduation: **2013**

Năm tốt nghiệp: **2013**

Degree classification: **Good**

Xếp loại tốt nghiệp: **Khá**

Mode of study: **Full time**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Hanoi, 21 June 2013

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2013



CÔNG CHỨNG về Nieu: 569851



PGS, TS. Trương Ngọc Nam

Reg. No: **2013/0051**

Cấp Chỉ Minh Số Đáo số cấp bằng: 2013/0051

BẢN SAO COPY

**BẢN SAO
COPY**

- Căn cứ Quyết định số 304/QĐ-HVCTQG ngày 06/3/2006 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

- Căn cứ Quyết định số 1203/QĐ-BGDĐT ngày 03/4/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Cấp

Ngày sinh: 01/01/1988 Nơi sinh: Thanh Hóa

(Cò bảng điểm kèm theo)

Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Đặt loại: Giới

GIÁM ĐỐC

Số chứng thực...0677...Quỳên số...SCT/BS

PGS, TS. Trương Ngọc Nam



CÔNG CHÚNG VIÊN

Dr. Theophilus Mearns

Scanned with CamScanner



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Cấp cho: Phan Hồng Vân

Sinh ngày: 11.03.1993 Nơi sinh: Hà Nội

Đạt yêu cầu bài thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản tại Hội đồng thi: Trung tâm Ngoại ngữ

- Tin học NTU - Trường Đại học Nguyễn Trãi (đạt chuẩn theo thông tư 03/2014/TT-BTTTT)

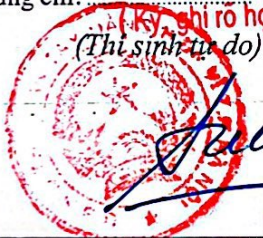
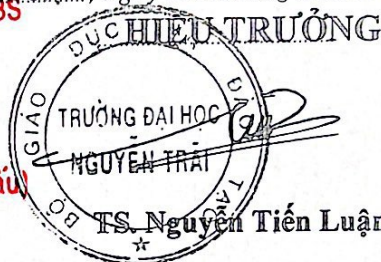
Kết quả: Điểm trắc nghiệm 6.7/10 Điểm thực hành 6.0/10

CHUNG THỰC SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH.
Số chứng thực: 4407 Quyền số: 4 SCT/BS

Hà Nội, ngày 03 tháng 06 năm 2019

Số hiệu: 1091499 Ngày 25-11-2019

Số vào sổ cấp chứng chỉ: NTU/2019/34
Người ký chứng thực
(Thì sinh tự do)



PHÓ CHỦ TỊCH

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO



CHỨNG CHỈ

ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



DIRECTOR
OF THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION
confers

GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
cấp

THE DECREE OF MASTER

BẰNG THẠC SĨ

IN COMMUNIST PARTY AND STATE GOVERNANCE DEVELOPMENT

XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

Upon: *Ms Phan Hong Van*

Cho: *Bà Phan Hồng Vân*

Born on: 11.03.1993

Sinh ngày: 11.03.1993

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH:
Số chứng thực: 206..... Quyết số: 41.....-SCT/BS

Given under the seal of
Academy of Journalism and Communication 11-01-2021

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 2021

GIÁM ĐỐC



PGS. TS. Phạm Minh Sơn

Serial number: 003516
Reference number: 2021/147

Số hiệu: 003516
Số vào sổ cấp bằng: 2021/147



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hồng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

NGOẠI NGỮ: TIẾNG ANH

Trình độ: B

Cấp cho: Phạm Hồng Vân

Sinh ngày: 11/03/1993 Nơi sinh: Hà Nội

Đã hoàn thành khóa học từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

Hội đồng kiểm tra: Trung tâm Ngoại ngữ Tin học HDIU - Trường Đại học Đông Đô

Xếp loại: Trung bình Hà Nội, Ngày 09 tháng 04 năm 2019

GIÁM ĐỐC

Số hiệu: A 315175 **HƯỚNG THỰC SAO ĐƯƠNG VỚI BAN CHINH**
Số chứng thực: 409 **QUYỀN SỐ 2.150/HĐ**
Số vào sổ cấp chứng chỉ: ... **TRÌNH HỮU TUẤN**
(Ngày: 09/04/10-2023)



Người ký chứng thực

Chữ ký rõ họ tên, đóng dấu



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hoàng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

NGOẠI NGỮ: TIẾNG TRUNG

Trình độ: B

Cấp cho: Phan Hồng Vân

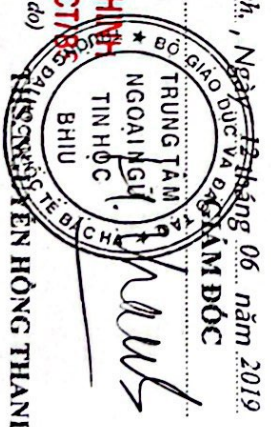
Sinh ngày: 11.03.1993 Nơi sinh: Hà Nội

Đã hoàn thành khoá học từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...
Hội đồng kiểm tra: Trung tâm Ngoại Ngữ-Tin học BHU - Trường Đại Học Quốc Tế Bắc Hà

Xếp loại: Trung Bình

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 06 năm 2019

Số hiệu: A 320781 **CHUNG THỰC SAO ĐUNG VOI BAN CHỈ ĐẠO**
Số chứng thực: 4530 **Quyển số: 01-SCT/86**
Số vào sổ cấp chứng chỉ: 521/2019/QĐ-DHQTBN (thi sinh tự do)
Ngày: 21-10-2020



Người ký chứng thực

... ghi rõ họ tên, đóng dấu:



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Cường

Số 1365 /HDLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Phan Hồng Vân** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 11 tháng 03 năm 1993 tại Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: Thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 001193002953, cấp ngày 10 tháng 7 năm 2021 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Có thời hạn 12 tháng
- Từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 31 tháng 3 năm 2023.
- Địa điểm làm việc: Khoa Xây dựng Đảng.
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương 85% hệ số 2,67 (bậc 2); từ ngày 01/4/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Phạm Hồng Vân
Phạm Hồng Vân

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

Phạm Minh Sơn
GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

DIRECTOR

GIÁM ĐỐC

THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

has conferred

cấp

THE DEGREE OF BACHELOR

BẰNG CỬ NHÂN

PARTY DEVELOPMENT AND STATE GOVERNANCE

XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

Upon: **Ms PHANHONG VAN**

Cho: **Bà PHANHÔNG VÂN**

Date of birth: **11 March 1993**

Ngày sinh: **11.3.1993**

Year of graduation: **2015**

Năm tốt nghiệp: **2015**

Degree classification: **Good CHUNG THỰC SAO ĐÚNG VOI BAN CHINH,**

Xếp loại tốt nghiệp: **Khá**

Mode of study: **Full-time**
Số chứng thực: 4533... Quyền số: 2-SCT/B

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Ngày: 21-10-2015
Hanoi, 15 June 2015

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2015

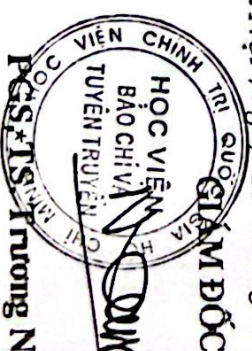
Người ký chứng thực
Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu:



PHÓ CHỦ TỊCH

Số hiệu: **1197968**

PGS.TS. Trương Ngọc Nam



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

DIRECTOR

THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

has conferred

cấp

THE DEGREE OF BACHELOR

BẰNG CỬ NHÂN

JOURNALISM

BÁO CHÍ

Upon: Ms PHAN HONG VAN

Cho: BÀ PHAN HỒNG VÂN

Date of birth: 11 March 1993

Ngày sinh: 11.3.1993

Year of graduation: 2016

Năm tốt nghiệp: 2016

Degree classification:

Very good
CHỨNG THỰC SAO ĐỎ VÀO BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 4532... Quyền số: 01-SCT/B

Xếp loại tốt nghiệp:

Giỏi

Mode of study:

Full-time
Ngày: 21-10-2016

Hình thức đào tạo:

Chính quy

Hanoi, 15 June 2016

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hà Nội, ngày 15 tháng 6 năm 2016



PHÓ CHỦ TỊCH

Số hiệu: 1405237



GIÁM ĐỐC

PGS. TS. Trương Ngọc Nam

Số 2733/HĐLĐ-HVBCCTT

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 9019-QĐ/HVCTQG ngày 29/4/2022 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là ông: **Phan Thanh Quang** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 01 tháng 03 năm 1994 tại Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: Tổ 4, cụm 1, phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 001094005942, cấp ngày 10 tháng 9 năm 2015 tại Hà Nội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Không xác định thời hạn
- Từ ngày 01 tháng 6 năm 2022.
- Địa điểm làm việc: Ban Kế hoạch - Tài chính.
- Chức danh chuyên môn: Kế toán viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương hệ số 2,34 (bậc 1); từ ngày 01/6/2021.
Thời gian tính tăng tiền công: từ ngày 01/6/2021.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ các khoản tiền gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết ...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 6 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Quang
Phạm Thanh Quang

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

[Signature]
GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Sơn



SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

RECTOR

HIỆU TRƯỞNG

Hanoi University of Industry

Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội

has conferred

cấp

THE DEGREE OF BACHELOR

BẰNG CỬ NHÂN

Accounting

Kế toán

Upon: Mr PHAN THANH QUANG

Cho: Ông PHAN THANH QUANG

Date of birth: 01 March 1994

Ngày sinh: 01/03/1994

Year of graduation:

2018 TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

2018

Degree classification:

Good

XÁC NHẬN BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Khá

Mode of study:

Full-time

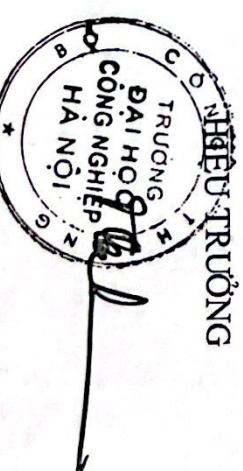
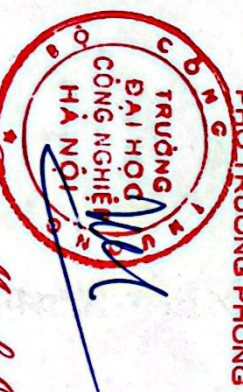
3 0 -11- 2018

Hình thức đào tạo:

Chính quy

Hanoi, 23 October 2018

Hà Nội, ngày 23 tháng 10 năm 2018



Reg. No: 6509

Số hiệu: 1679986

6509

PGS.TS. Trần Đức Quý

Số 1823/HĐLĐ-HVBCTT

Hà Nội, ngày 22 tháng 4 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam
Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Vũ Hoàng Oanh** Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 08 tháng 10 năm 1997 tại Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: Số 352, ngõ 192 Lê Trọng Tấn, Định Công, Hoàng Mai, Hà Nội.

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: 001197011604, cấp ngày 19 tháng 4 năm 2020 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Có thời hạn 12 tháng
- Từ ngày 01 tháng 5 năm 2022 đến ngày 30 tháng 4 năm 2023.
- Địa điểm làm việc: Khoa Quan hệ quốc tế.
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lực:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương 85% hệ số 2,67 (thực 2) từ ngày 01/5/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hồ trợ gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bổ trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 05 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Ký, ghi rõ họ và tên)


Vũ Hồng Anh

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)




GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Tân

BẢN SAO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA HỒ CHÍ MINH
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;
- Căn cứ Quyết định số 1203/QĐ-BGDĐT ngày 03/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc giao nhiệm vụ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

Cấp

CHỨNG CHỈ NGHIỆP VỤ SƯ PHẠM



Cho: **Vũ Hoàng Oanh**

Ngày sinh: 08.10.1997 Nơi sinh: Hà Nội

Đã hoàn thành chương trình: Bồi dưỡng Nghiệp vụ sư phạm

(Có bảng điểm kèm theo)

Thời gian: Từ ngày 1/3/2019 đến ngày 25/4/2019

Tại: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Đạt loại: Giỏi

Vào sổ số:

BD.NVSPK1/2019.1

Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

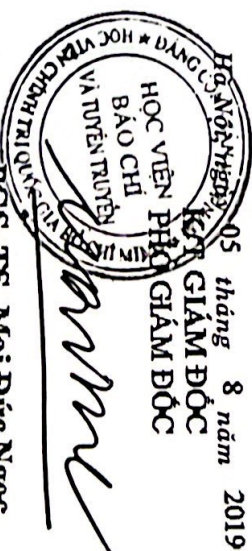
Ngày: 19-10-2021

Số chứng thực: 4.2.5.9 uyển số: 01.SCT/BS

PGS, TS. Mai Đức Ngọc



CÔNG CHỨNG VIỆN
Vũ Tiên Tài





BẢN SAO

University of Newcastle upon Tyne

Faculty of Humanities and Social Sciences

Hoang Oanh VU

was awarded the Degree of

Master of Arts
in Cross-Cultural Communication
and International Relations

with Merit

on

5 November 2020

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 19-10-2021

Số chứng thực: 4.2.5.5.01 Quyền số: SCT/BS

VICE-CHANCELLOR & PRESIDENT

REGISTRAR



CÔNG CHỨNG VIÊN
Vũ Liên Trí



00138123

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2021

CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

CÔNG NHẬN

Văn bằng số: 00138123

Ngày cấp: 05/11/2020

Do: Trường Đại học Newcastle upon Tyne, Vương quốc Anh

Cấp cho: **Vũ Hoàng Oanh**

Ngày sinh: 08 tháng 10 năm 1997

Nơi sinh: Hà Nội

Là bằng tốt nghiệp: **Thạc sĩ**

Đã đăng ký tại Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 24 tháng 03 năm 2021

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Ngày: 19-10-2021

Số chứng thực: 4260 01

Quyển số: 93/BS



CÔNG CHỨNG VIÊN

Vũ Tiến Trí

Mai Văn Trinh

Đã vào sổ đăng ký số 018807/CNVB-TS

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM



DIRECTOR

OF THE ACADEMY OF JOURNALISM AND COMMUNICATION
has conferred

THE DEGREE OF BACHELOR INTERNATIONAL RELATIONS

Upon: **MS VU HOANG OANH**

Date of birth: **08 October 1997**

Year of graduation: **2019**

Degree classification: **Very good**

Mode of study: **Full-time**

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Ngày: **19 -10- 2021**
Số chứng thực: **4.2.5.7** Quyển số **01** SCT/BS

Hanoi, 06 June 2019



Vũ Xuân Xứ

Reg. No: **CQ.2019_0575**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM



BẢN SAO

GIÁM ĐỐC
HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN
cấp

BẰNG CỬ NHÂN QUAN HỆ QUỐC TẾ

Cho: **Bà VŨ HOÀNG OANH**

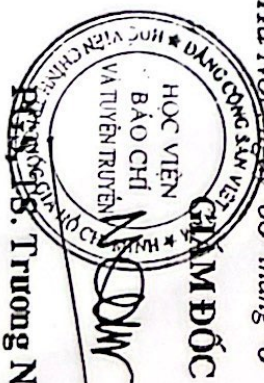
Ngày sinh: **08.10.1997**

Năm tốt nghiệp: **2019**

Xếp loại tốt nghiệp: **Giỏi**

Hình thức đào tạo: **Chính quy**

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2019



Trương Ngọc Nam

Số hiệu: **009214**
Số vào sổ cấp bằng: **CQ.2019_0575**

Số 1362/HĐLD-HVBCTT

Hà Nội, ngày 30 tháng 3 năm 2022

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Căn cứ Quyết định số 6591-QĐ/HVCTQG ngày 01/11/2018 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Học viện Báo chí và Tuyên truyền;

Căn cứ Bộ luật Lao động nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Chúng tôi, một bên là ông: **Phạm Minh Sơn** Quốc tịch: Việt Nam

Chức vụ: Giám đốc

Đại diện cho: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Địa chỉ: Số 36 đường Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội.

Và một bên là bà: **Vũ Thị Hương**

Quốc tịch: Việt Nam

Sinh ngày 23 tháng 10 năm 1992 tại Hưng Yên.

Địa chỉ thường trú: Đồng Thanh, Kim Động, Hưng Yên

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: N2211618, cấp ngày 17 tháng 09 năm 2020 tại

Mát-xơ-va.

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại hợp đồng lao động: Có thời hạn 12 tháng
- Từ ngày 01 tháng 4 năm 2022 đến ngày 31 tháng 3 năm 2023.
- Địa điểm làm việc: Khoa Chính trị học.
- Chức danh chuyên môn: Giảng viên.
- Công việc phải làm: theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị.

Điều 2: Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: theo quy định của Học viện.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động

1. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng lao động.
- Chấp hành nội quy, kỷ luật lao động.
- Bồi thường vi phạm và vật chất: theo quy định của pháp luật và của Học viện.



2. Quyền lợi:

- Nhà ở và phương tiện đi lại làm việc: Tự túc
- Mức tiền công: tương đương 85% hệ số 2,67 (bậc 2); từ ngày 01/4/2022.
- Hình thức trả tiền công: Theo tài khoản.
- Hỗ trợ gồm: Tiền ăn trưa, ngày Lễ, Tết theo quy định của Học viện.
- Tiền thưởng: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nâng tiền công: Theo quy định của Học viện.
- Được trang bị bảo hộ lao động gồm: Theo quy định của Học viện.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): Theo chế độ hiện hành của Nhà nước và của Học viện.
- Bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế: Theo chế độ hiện hành của Nhà nước.
- Chế độ đào tạo: Theo quy định của Học viện.

Điều 4. Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động.

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động.

2. Quyền hạn:

- Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo Hợp đồng (Bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc ...).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của Pháp luật và nội quy lao động của Học viện.

Điều 5. Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Bộ luật lao động.

- Hợp đồng lao động được làm thành 05 bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản, mỗi đơn vị liên quan giữ một bản và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2022. Khi hai bên ký kết phụ lục hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản hợp đồng lao động này.

NGƯỜI LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Vũ Thị Hương

NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Phạm Minh Sơn



267

qwap

**BẢN DỊCH
TRANSLATION**

LIÊN BANG NGA



**BẢNG TỐT NGHIỆP
NGHIÊN CỨU SINH**

Công ty TNHH "Poligrafzaset", ip, Izhevsk, 2021. Loại "B"



LIÊN BANG NGÀ

Cơ quan giáo dục đại học quốc gia diện ngân sách Liên bang

“Đại học Tổng hợp Quốc gia Tula”

tp. Tula

BẰNG TỐT NGHIỆP NGHIÊN CỨU SINH

107131 0364897

VĂN BẢN VỀ GIÁO DỤC VÀ TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

Số đăng ký
291

Ngày cấp
06 tháng 07 năm 2021

Bằng tốt nghiệp này chứng nhận rằng

VŨ THỊ HƯỜNG

Đã hoàn thành chương trình dành cho cán bộ nghiên cứu khoa học và sư phạm theo chuyên ngành đào tạo

41.06.01 Khoa học chính trị và khu vực học

Và đã vượt qua kỳ thi tốt nghiệp quốc gia

Hội đồng thi quốc gia quyết định

Công nhận trình độ

“Nghiên cứu viên. Giảng viên nghiên cứu”

Biên bản số 1 ngày 25 tháng 05 năm 2021

Chủ tịch Hội đồng thi quốc gia
(đã ký)

Ogneva V.V.

Lãnh đạo cơ quan giáo dục
(đã ký và đóng dấu)
Kravchenko O.A.

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 28 tháng 12 năm 2021

Tại Văn phòng Công chứng Đồng Độ, địa chỉ tại 101 Ngụy Như Kôn Tum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.
Tôi Đỗ Thị Lý, công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN:

- Bản dịch này do Ông/Bà Đinh Thị Ngọc Hiếu, công tác viên phiên dịch Văn phòng Công chứng Đồng Độ, thành phố Hà Nội dịch từ tiếng Nga sang tiếng Việt;
 - Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của Ông/Bà Đinh Thị Ngọc Hiếu;
 - Nội dung bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
 - Văn bản công chứng này được lập thành 04 bản chính, mỗi bản gồm tờ, trang, lưu 01 bản tại Văn phòng Công chứng Đồng Độ, thành phố Hà Nội;
- Số công chứng 13942..., quyển số 01/2021/TP/CC-SCC/BD.

NGƯỜI DỊCH

CÔNG CHỨNG VIÊN



ĐINH THỊ NGỌC HIẾU

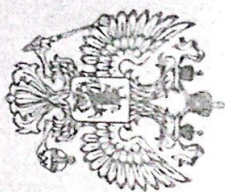


ĐỖ THỊ LÝ

РОССИЙСКАЯ ФЕДЕРАЦИЯ



ДИПЛОМ ОБ ОКОНЧАНИИ АСПИРАНТУРЫ



РОССИЙСКАЯ ФЕДЕРАЦИЯ

ФЕДЕРАЛЬНОЕ ГОСУДАРСТВЕННОЕ БЮДЖЕТНОЕ
ОБРАЗОВАТЕЛЬНОЕ УЧРЕЖДЕНИЕ
ВЫСШЕГО ОБРАЗОВАНИЯ
"ТУЛЬСКИЙ ГОСУДАРСТВЕННЫЙ УНИВЕРСИТЕТ"

г. Тула

ДИПЛОМ ОБ ОКОНЧАНИИ АСПИРАНТУРЫ

107131 0364897

ДОКУМЕНТ ОБ ОБРАЗОВАНИИ И О КВАЛИФИКАЦИИ

Регистрационный номер

291

Дата выдачи
06 июля 2021 года

Настоящий диплом свидетельствует о том, что

Бу

ТХИ ХЫОНГ

освоил(а) программу подготовки научно-педагогических кадров
в аспирантуре по направлению подготовки
41.06.01 Политические науки и регионоведение

и успешно прошел(а) государственную итоговую аттестацию

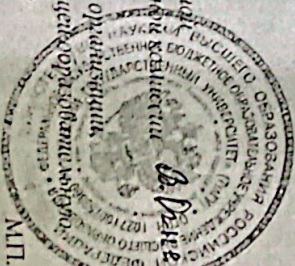
Решением Государственной экзаменационной комиссии
присвоена квалификация
«Исследователь. Преподаватель-исследователь»

Протокол № 1 от «25» мая 2021 г.

Председатель
Государственной
экзаменационной комиссии

Описев В.В.

Руководитель организации,
осуществляющей подготовку и
аттестацию



Кравченко О.А.

767

grap

**BẢN DỊCH
TRANSLATION**



LIÊN BANG NGA



Cơ quan giáo dục đại học quốc gia
diện ngân sách Liên bang
“Đại học Tổng hợp Quốc gia Tula”
tp. Tula

**PHỤ LỤC
BẰNG TỐT NGHIỆP
HỆ NGHIÊN CỨU SINH**

107131 0365942

Số đăng ký
291

Ngày cấp
06 tháng 07 năm 2021

1. THÔNG TIN CÁ NHÂN NGƯỜI ĐƯỢC CẤP BẰNG

Họ : **VŨ**
Tên: **THỊ HƯỜNG**
Tên đệm:

Ngày sinh: **23 tháng 10 năm 1992**

Tài liệu về giáo dục hay trình độ chuyên môn trước đó:
Bằng Thạc sĩ, năm 2018

2. THÔNG TIN VỀ TRÌNH ĐỘ CHUYÊN MÔN

Hội đồng thi quốc gia quyết định công nhận trình độ

«Nghiên cứu viên - Giảng viên nghiên cứu khoa học»

Chuyên ngành

41.06.01 Khoa học chính trị và khu vực học

Thời gian hoàn thành chương trình dành cho cán bộ nghiên cứu
khoa học và sư phạm hệ chính quy:

3 năm

KHÔNG CỎ HIỆU LỰC NẾU KHÔNG ĐÍNH KÈM VÂN BẰNG

**3. THÔNG TIN VỀ NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ HỌC TẬP THEO CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO HỆ NGHIÊN CỨU SINH**

Tên môn học (học phần) của chương trình, loại hình thực tập	Số tín chỉ / giờ học	Đánh giá
Lịch sử và triết khoa học	3 tín chỉ	Xuất sắc
Ngoại ngữ	3 tín chỉ	Xuất sắc
Phương pháp nghiên cứu khoa học	3 tín chỉ	Xuất sắc
Sư phạm và tâm lý trong giáo dục đại học	6 tín chỉ	Xuất sắc
Phương pháp và kỹ thuật nghiên cứu khoa học	3 tín chỉ	Đạt
Các chế độ chính trị, quá trình và công nghệ	6 tín chỉ	Giỏi
Hiện đại hóa chính trị	6 tín chỉ	Xuất sắc
Thực tập	9 tín chỉ	X
bao gồm:		
Thực tập nhằm đạt được kỹ năng và kinh nghiệm trong lĩnh vực nghề nghiệp (thực hành sư phạm)	6 tín chỉ	Xuất sắc
Thực tập nhằm đạt được kỹ năng và kinh nghiệm trong lĩnh vực nghề nghiệp (thực hành nghiên cứu)	3 tín chỉ	Xuất sắc
Chứng nhận thi quốc gia	9 tín chỉ	X
bao gồm:		
Kỳ thi quốc gia	X	Xuất sắc
Luận văn tốt nghiệp (báo cáo khoa học về các kết quả chuẩn bị luận văn (luận án)) với đề tài “Sử dụng công nghệ trong các chiến dịch bầu cử của các đảng phái chính trị ở Nga hiện nay: hướng đi và xu hướng”	X	Xuất sắc
Khối lượng chương trình đào tạo	180 tín chỉ	X
bao gồm cả khối lượng bài tập của sinh viên tương tác với giáo viên:	221 giờ	X

121 21 G 11

KHÔNG CÓ HIỆU LỰC NẾU KHÔNG ĐÍNH KÈM VÂN BĂNG

4. CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC	ĐÁNH GIÁ
Hoạt động nghiên cứu khoa học	Xuất sắc
Hoạt động nghiên cứu khoa học	Xuất sắc
Hoạt động nghiên cứu khoa học	Xuất sắc
Hoạt động nghiên cứu khoa học	Xuất sắc
Chuẩn bị công trình nghiên cứu khoa học (luận văn) cho ứng viên bậc tiến sĩ	Giỏi
Chuẩn bị công trình nghiên cứu khoa học (luận văn) cho ứng viên bậc tiến sĩ	Xuất sắc

5. THÔNG TIN BỔ SUNG

Hệ đào tạo: Chính quy

Lãnh đạo cơ quan giáo dục:

(Đã ký và đóng dấu)

Kravchenko O.A.

Bản phụ lục này gồm 4 trang

Trang 4

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 28 tháng 12 năm 2021

Tại Văn phòng Công chứng Đông Đô, địa chỉ tại 101 Ngụy Như Kon Tum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Tôi Đỗ Thị Lý, công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN:

- Bản dịch này do Ông/Bà Đinh Thị Ngọc Hiếu, cộng tác viên phiên dịch Văn phòng Công chứng Đông Đô, thành phố Hà Nội dịch từ tiếng Nga sang tiếng Việt;
 - Chữ ký trong bản dịch đúng là chữ ký của Ông/Bà Đinh Thị Ngọc Hiếu;
 - Nội dung bản dịch chính xác, không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
 - Văn bản công chứng này được lập thành 01 bản chính, mỗi bản gồm tờ, trang, lưu 01 bản tại Văn phòng Công chứng Đông Đô, thành phố Hà Nội;
- Số công chứng 17941, quyển số 01/2021/TP/CC-SCC/BD.

NGƯỜI DỊCH

CÔNG CHỨNG VIÊN

ĐINH THỊ NGỌC HIẾU



ĐỖ THỊ LÝ

РОССИЙСКАЯ
ФЕДЕРАЦИЯ



ФЕДЕРАЛЬНОЕ
ГОСУДАРСТВЕННОЕ
БЮДЖЕТНОЕ
ОБРАЗОВАТЕЛЬНОЕ
УЧРЕЖДЕНИЕ
ВЫСШЕГО ОБРАЗОВАНИЯ
"ТУЛЬСКИЙ
ГОСУДАРСТВЕННЫЙ
УНИВЕРСИТЕТ"

г. Тула

ПРИЛОЖЕНИЕ
к ДИПЛОМУ

об окончании аспирантуры

107131 0365942

Регистрационный
номер

291

Дата выдачи

06 июля 2021 года

1. СВЕДЕНИЯ О ЛИЧНОСТИ ОБЛАДАТЕЛЯ ДИПЛОМА

Фамилия Ву

Имя Тян Хамонг

Отчество

Дата рождения 23 октября 1992 года

Предыдущий документ об образовании и о квалификации
диплом магистра, 2018 год

2. СВЕДЕНИЯ О КВАЛИФИКАЦИИ

Решением Государственной экзаменационной комиссии присвоена
квалификация «Исследователь. Преподаватель-исследователь»

по направлению подготовки
41.06.01 Политические науки и регионоведение

Срок освоения программы подготовки научно-педагогических кадров в
очной форме обучения

3 года

ВЗД ДИПЛОМА И НАДВИЖИТЕЛЬНО

Страница 1

3. СВЕДЕНИЯ О СОДЕРЖАНИИ И О РЕЗУЛЬТАТАХ ОСВОЕНИЯ ПРОГРАММЫ ПОДГОТОВКИ НАУЧНО-ПЕДАГОГИЧЕСКИХ КАДРОВ В АСПИРАНТУРЕ

Наименование дисциплин (модулей) программы, вид практики	Количество зачетных единиц/ академических часов	Оценка
История и философия науки	3 з.е.	отлично
Иностранный язык	3 з.е.	отлично
Методология научных исследований	3 з.е.	отлично
Педагогика и психология высшей школы	6 з.е.	отлично
Методика и техника научных исследований	3 з.е.	хорошо
Политические институты, процессы и технологии	6 з.е.	отлично
Политическая модернизация	6 з.е.	отлично
Практики	9 з.е.	х
в том числе:		
Практика по получению профессиональных умений и опыта профессиональной деятельности (педагогическая практика)	6 з.е.	отлично
Практика по получению профессиональных умений и опыта профессиональной деятельности (научно-исследовательская практика)	3 з.е.	отлично
Государственная итоговая аттестация	9 з.е.	х
в том числе:		
Государственный экзамен	х	отлично
Выпускная квалификационная работа (научный доклад об основных результатах подготовленной научно-квалификационной работы (диссертации)) «Использование технологий в избирательных кампаниях политических партий современной России: направления и тенденции»	х	отлично
Объем образовательной программы	180 з.е.	х
в том числе объем работы обучающихся во взаимодействии с преподавателем:	221 час.	х